

PHONG-HOA

16 TUẦN BÁO RA NGÀY THỨ SÁU 7

trang

DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN - XUÂN - MAI

DIRECTEUR
NGUYỄN - TƯỜNG - TAM

DEPOT
•INCECH
N° 4 1626

ADMINISTRATEUR
PHẠM - HỮU - NINH

XU

DÂN QUÊ MUỐN GÌ?

Bon học thức ngày nay cách biệt với dân quê nhiều lắm.

Một bên có mau bước tiến, không đoái hoài lại, một bên đứng yên như cũ, tất hai bên phải xa nhau, không hiểu nhau, hiểu hờ lạnh nhạt với nhau. Thật là một cái nguy cho bon học thức không có nơi đồng mà dựa nguy cho bon dân quê không có nơi sang mà theo.

Nay ta cứ hỏi bất cứ một người học thức nào về những điều dân muốn, muốn một cách thiết tha và thiết thực thì họ không trả lời được hay trả lời một cách lơ mơ, vì họ không thể biết rõ được.

Nhiều khi, họ không nghĩ tới việc

dở bao giờ.

Biết được dân thì họa chăng có bon tổng lý, kỳ mục.

Bon tổng lý, kỳ mục này chính ở trong đám dân ra, thì lẽ cố nhiên là biết được nguyện vọng dân, nhưng họ biết dân phần nhiều là để lợi dụng dân, thu lấy lợi về mình.

Còn các ông nghị viên dân biểu? tức là những ông thay mặt dân.

Có thể chia các ông dân biểu ra làm ba hạng:

Hạng thứ nhất: Chỉ cốt được người ta gọi mình là quan nghị, thế là tự túc lắm rồi.

Hạng thứ nhì: Chỉ biết hết sức bênh vực quyền lợi... cho mình.

Hạng thứ ba: Dân biểu thật là dân biểu — nhưng hạng này ít lắm.

Quyền các ông như thế nào, các ông có thể nói được cái gì, làm được đến đâu, người ta đã biết rồi. Người ta không bắt các ông làm những việc

quá sức các ông, chỉ mong các ông là người thay mặt dân thì phải dò xét những nguyện vọng của dân, và nói ra cho rõ rệt mà thôi.

Công việc các ông hiện nay chỉ có thế, và làm được thế cũng gọi tạm là được rồi.

Còn bon học thức — nhất là về phái tây học — biết dân một cách lơ mơ, vì một lẽ, tôi đã nói trên: cách biệt với dân quê nhiều lắm.

Cách biệt vì ít khi có dịp giao-thiệp với họ, ít khi chịu khó lắng tai nghe họ, mở mắt trông họ một cách cẩn-thận, dò xét tâm linh hồn chất phác, mọc mọc của bon dân quê ấy.

Một sự làm cho hai bên cách biệt nhau hơn hết: là mỗi bên có một cái quan niệm riêng về cuộc đời.

Thành thử bon học-thức có nào nức muốn cải cách điều gì trong chốn hương-thôn, cũng ít khi thành công. Họ muốn cải cách theo cái quan niệm

riêng của họ, dân quê chưa thấy ích lợi ở đâu, chỉ thấy việc bon học-thức làm trái lại với quan niệm cố hữu của mình thì giữ cái thái độ bất công tác, nhiều khi lại tìm cách phá đổ đi.

Bây giờ chỉ có hai cách:

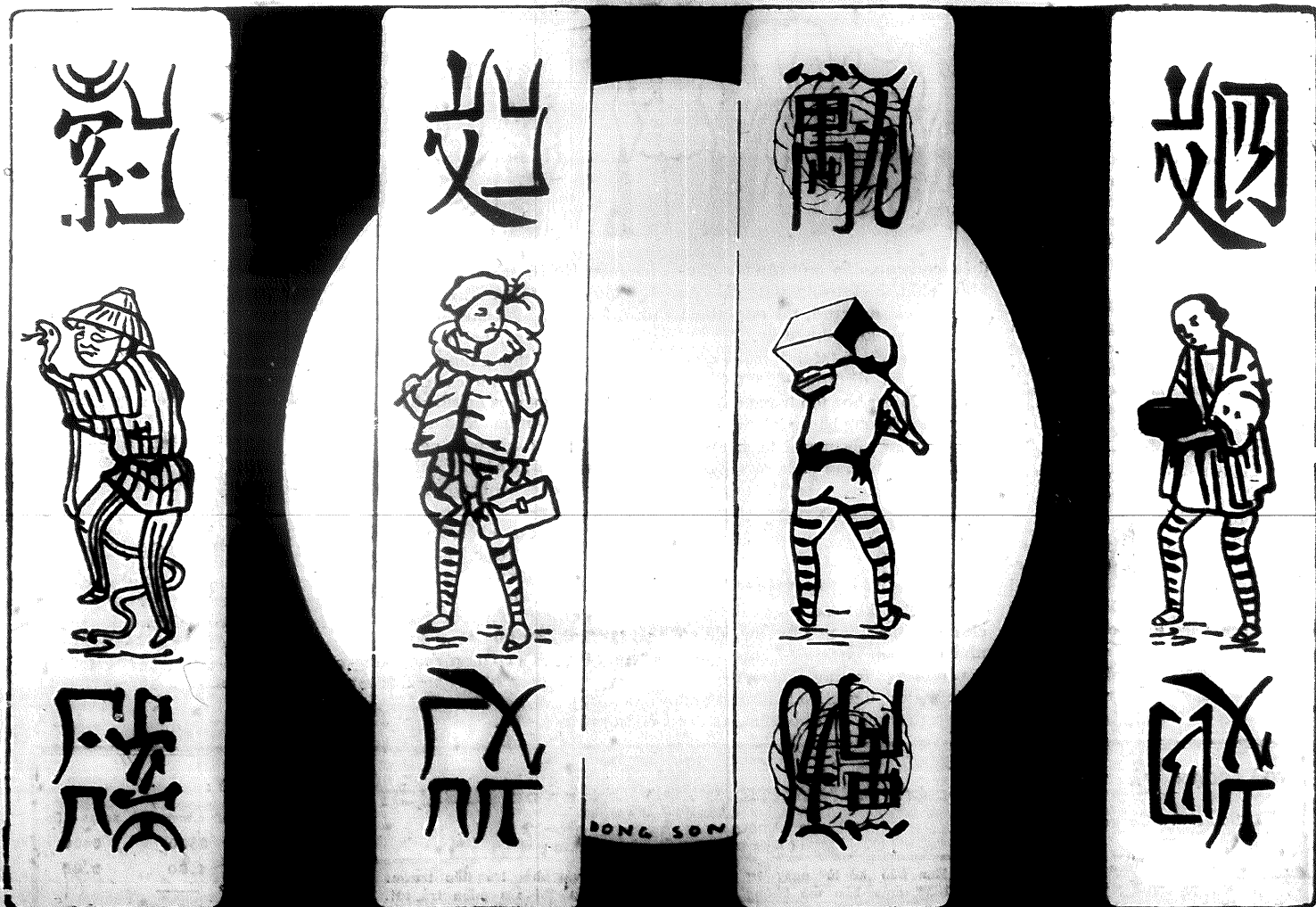
Một là bon học thức phải theo cái quan niệm của dân quê mà hành động, hai là phải nghĩ cách dạy cho dân quê có cái quan niệm như mình đã, rồi hãy bắt đầu cải cách, bắt đầu làm việc.

Đôi cả cái quan niệm về cuộc đời của mỗi hạng người thật là khó, nhưng có làm được thế thì mọi việc cải cách trong đám dân quê mới được dễ dàng, mà bon học thức mới có thể nhúng tay làm việc cho dân quê một cách có hiệu quả được.

(còn nữa)

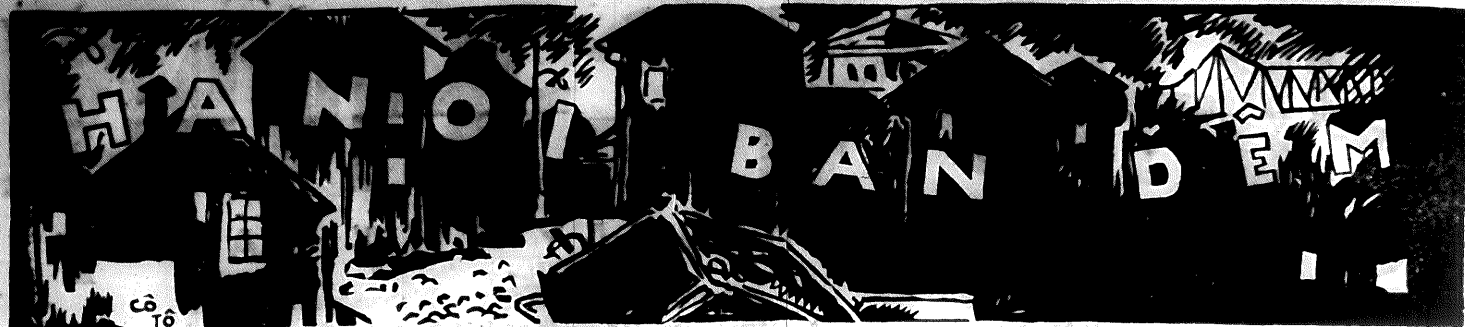
NHẬT-LINH

BỨC TRANH CUỐI CÙNG VỀ CUỘC THI ĐOÁN NGƯỜI



(Xem thẻ-lệ cuộc thi đoán người đang ở cuối trang 13)

<https://tieulun.hopto.org>



Phóng-sự về mãi-dâm ở Hanoi

Của TRẦN-KHANH và VIỆT-SINH

(Cái tệ mãi-dâm ở Hanoi mỗi ngày một nhiều. Biết rõ được cái hại ấy là một sự ích lợi, chúng tôi nghĩ thế. Bài phóng-sự này (xem Phong-hóa từ số 36) toàn là thuật những sự thực, tai nghe mắt thấy, đã xảy ra ở Hanoi, chứ không phải những truyện bịa-dặt — Phong-hóa sẽ hết sức làm cho các độc-giả biết rõ những cái khổ-sở, đau đớn của một hạng người xã-hội vẫn khinh bỉ, mà họ chỉ là đáng thương...)

Tài kiểm khách

Con gái ban đêm ở Hanoi, thực nhiều, nên trong số đó cũng có nhiều cô hàng é-âm, không có mấy ai mua. Có cô hàng tháng không được môn khách hỏi, ngồi ôm bụng đói, thở dài. Mà thứ hàng các cô bán lại là thứ hàng buồn lâu, nên không nhẽ đem rao ngoài phố. Vì thế cho nên các cô đã nghĩ ra bao nhiêu cách thần-tinh để kiếm khách: một nghệ thuật hẳn-hoại cô gái ban đêm cần phải biết dùng một cách khôn-khéo để rủ khách về mình.

Cũng phải biết tâm-lý, biết quan-sát mới được. Nhất là phải tập câu truyện cho dễ nghe, ngọt-ngào êm-ái, tập dựa con mắt cho thật tinh, tập cười cho thật có duyên... mà cái nghệ-thuật ấy lúc nào cũng thi-hành ở ngoài phố, nên lại phải tập cái dáng đi sao cho mềm-mại, uyển-chuyển ra vẻ con nhà....

Những buổi chiều mát-mẻ, sau giờ các công sở tan việc là các cô thăng bộ ra phố để kiếm mồi. Mỗi cô có một lối kiêu-ấn, tùy theo cái tài nghệ của mình, nhưng có cái này giống nhau là cô nào cũng trở nên người lữ-tế.

Nếu cô xưa nay vẫn ước-ao được sống trong một nhà phú-quý thì ra ngoài đường, cô sẽ ăn mặc và đi đứng y như một vị tiểu-thư con quan hay con một nhà giàu. Có cũng nghiêm-ngĩnh, đài-các, và muốn cho được thật hơn nữa, cô mượn được một câu bẻ hay có bẻ dặt đi, cho có chị có em. Như thế người đi chơi có sành lắm mới có thể biết được cô là người thế nào.

Còn nhiều cô lại đóng vai con gái nhờ đường hay lạc nhà vào-vor trong các phố. Có sẽ làm cho nét mặt thành-dau-dớn hay sợ hãi, gặp khách sang, có làm bộ ngấp-ngừng, muốn nói mà lại không muốn nói, hay có nói thì có cất cái giọng buồn rầu ảm-đậm kể-lẽ sự nọ sự kia, có khi lại ôm mặt sụt-sùi hay nức-nở tưởng như người xưa nay vẫn xót-thương cho thân-phận yếu hèn. Hay trong khi câu truyện, có cúi đầu e-lẻ, hai má đỏ hây-hây, lấy đầu đi trên đất, toàn-thể lời ăn tiếng nói và dáng-diệu đều tỏ ra cái khổ-nghĩ của một người con gái rụt-rẻ trước khi bước theo một người lạ sẵn lòng che-chở cho cô và sẵn lòng đưa cô đến một nhà... sấm.

Có cô lại thích ăn mặc quê, giả dạng làm cô gái quê ngớ-ngẩn, ngây thơ, làm cho anh tưởng rằng đã gặp được một cảnh ngon. Cũng áo nâu, quần vải, chân đi đất, cũng biết mân-mê đầu giải yếm hay nhâm-nhấm móng tay... cũng biết thẹn dáo-dề.

Bao nhiêu cái tài-tinh, chị em đem ra hết để chuyển lòng người... mà các vai chị em đóng thực khéo-léo hơn các tay đào-kép nhà nghề. Sẵn có cái tinh-cảm và giọt nước mắt lúc nào rõ ra cũng được, các vai giả-dối chị em đóng phần nhiều là những vai đau-dớn, khổ-sở, gọi được lòng thương của khách đi chơi.

Nhiều người mắc. Dầu người xưa nay đi chơi nhiều, đã từng biết qua hết các khoe của chị em, cũng khó mà phân-biệt được thực hư. Chỉ có người nào sành và có con mắt tinh, phải biết suy xét đến một cái dáng-

tay ma-cô riêng cho từng nhà chứa, hay là những bọn vô-công rồi-nghề đứng ở các đầu đường sô chợ, nhất là ở mấy phố tây gần ga.

Công việc trong ban đêm, họ đều thông-thạo cả, không có một cái nhà chứa nào lẫn-lút trong các ngõ tối-tăm, khuất-khúc mà họ không biết đến — không có cô gái ban đêm nào mà họ không rõ tên rõ mặt.

Họ sống được cũng là nhờ ở cách gọi gái ấy, mà sống một cách nhân-nhà lắm, chỉ tốn một ít nước bọt là đã có một vài hào tiêu... Những người khách bán dầu ở trên các toa xe hỏa rao hàng thế nào, thì bọn này họ cũng ăn nói như thế, nghĩa là những câu nói họ đã học thuộc lòng cứ việc đọc ra một mạch, như một cái máy.

Nhưng nếu ta thấy cái trái ngược của sự thực với lời lẽ tán-tinh của tụi ma-cô thì nhiều khi ta tức uất

Chính những cô ấy là cái kho vi-trùng các bệnh nguy-hiểm: mà chính các cô đã reo những hạt bệnh cho một số đồng-thien-niên đi chơi. Người ta chưa biết rõ đến những cái nguy-hiểm, đến những cái hại vô cùng của các bệnh ấy lưu-truyền trong xã-hội.

Ngoài cái công việc kiếm khách cho gái ban đêm, tụi ma-cô ở Hanoi chính là những người đã rủ-rẻ biết bao nhiêu gái lương-thiện vào cái nghề bán dâm đó.

Rủ-rẻ hay bắt ép, họ đã giở hết mưu-meo ác-nghiệt để lừa bắt các cô phải theo nghề, mà có nào đã vào trong tay họ thì không bao giờ còn thoát ra được....

Tôi biết một cô con gái con một nhà buôn-ban ở phố H. L. Có không có cái tội lỗi gì khác hơn là đi với một người nhân-tinh đời ba lần đến một nhà sấm... Đó là một sự thương-lâm, và dù các nhà đạo-đức có kêu gào thế nào chăng nữa, các cô con gái Hà-thành bây giờ nhiều có như thế cả... Cái công nhà sấm là cái bước đường cuối cùng của sự lãng-mạn thanh-cao của các cô, xưa nay vẫn mê mòng vì mấy cuốn tiểu-thuyết tình....

Nhưng chẳng may cho cô con gái H. L.... có một anh xe biết thòp đường lối cô đi về.... Một đêm, sau khi cô ở nhà sấm ra, anh xe theo chân cô rồi giữa đường bắt cô phải lên xe để anh kéo đi, nếu không anh dọa sẽ bắt cô đưa về cho đội con gái hay nói cho cha mẹ cô biết.... Đêm khuya, thân gái một mình, biết mình có lỗi, nên không dám kêu ai, có không biết làm thế nào, đành phải khóc-lóc van xin, bao nhiêu vòng xuyên hột hoa trao cả cho anh xe để mong cho anh tha tội.... Thế mà đồ nữ-trang lấy cả rồi, anh xe lại còn giắt cô đến một nhà sấm kia, cùng với anh bồi bán cô cho một người khách chơi đêm lấy nam đồng....

Cũng tưởng một lần rồi thoát nợ, có lủi-thủi về nhà chỉ riêng mình thẹn với mình... Nhưng cái mồi ngon, anh xe hăm: ba hôm sau, anh lại đến nhà cô, lại dùng lối dọa nạt mang cô đi. Cứ thế đến bốn, năm lần, anh mới buông tha, mà có kiêu-ang đành chịu, không dám nói cái gì....

(Còn nữa)

TRẦN-KHANH và VIỆT-SINH



điều con-con, đến một câu nói nhỏ-nhỏ, phải biết trông qua cái liếc mắt hay cái nụ cười, thì mới thoát được cái bẫy khôn-khéo ấy.

Vì dù các cô có tài-tinh trong cách cái-trang và đi đứng đến thế nào chăng nữa, sự học tập trong một vài ngày cũng không bao giờ bằng được cái tự-nhiên của người ta ngay từ thuở nhỏ. Thế nào chắc cô cũng có chút hờ-hênh, nếu nhận biết thì hiểu rõ được ngay cô xưa vẫn làm cái nghề gì.

Những người phụ việc

Nhưng ít khi các cô phải thân-chính đi tìm khách như thế, đã có nhiều người giúp việc cho, đứng làm mồi giới ở giữa gái ban đêm và khách chơi đêm. Đó là những anh cu-li xe những anh bồi sấm, và các

lên mất. Họ nói trăm điều thì không bao giờ được lấy một, hai điều, mà những cô con gái họ biết đều là những cô đã một, hai năm lẫn-lóc trong nghề, đã thông-thạo, qui quệch chỉ đợi có dịp là tìm cách lừa tiền của khách. Họ đưa người khách vào những con đường tối-tăm, không thể trông rõ được mặt người con gái... mà những cô này phần nhiều là mang những bệnh nặng... Khốn-nan, họ ở chui-rúc như thế thì miệng ăn cũng còn chưa chắc, lấy dầu làm sạch-sẻ, vệ-sinh được. Thân-thể ghẻ-lở, hôi-tanh, lại vừa thức đêm luôn nên có nhiều cô mắc lắm bệnh lạ. Tôi còn nhớ truyện một người con gái lậu gọi đến nhà sấm được một lúc, thì tự nhiên có năm ruồi trắng-cẳng, chân tay lạnh giá như chết mà miệng thì sùi bọt như người mắc chứng bệnh kinh....

TOÀ - SOẠN VÀ TRI - SỰ

Số 1, Boulevard Carnot - Hanoi

FONDATEUR ET DIRECTEUR POLITIQUE:
NGUYỄN-XUÂN-MAI

DIRECTEUR: NGUYỄN-TƯỜNG-TAM

DO
SOCIÉTÉ ANNAMITE D'ÉDITION ET DE PUBLICITÉ
XUẤT BẢN
Nº 1, BOULEVARD CARNOT - HANOI
(Annam xuất - bản cục)

Mua báo kể từ ngày 1^{er} và 15 mỗi tháng và phải trả tiền trước.
Giấy mua báo mà không có kèm ngân-phieu thì xin miễn trả lời.

Thư từ, bài vở và ngân-phieu xin gửi về:

M. NGUYỄN-TƯỜNG-TAM
Nº 1, Boulevard Carnot - Hanoi

GIÁ BẢO:

	ĐỒNG-ĐƯƠNG	NGOẠI-QUỐC
1 năm	3\$00	\$300
6 tháng	1.60	2.60

QUẢN-LÝ: PHẠM-HỮU-NINH

<https://lieulun.hopto.org>



Chồng — Tao đánh cho mày biết tay tao!...



... Nếu mày kiện tao, thì báo Đồng-Pháp sẽ bảo mày là vô học-thức, là vô giáo-dục!.

...tù' nhỏ đến lớn...

Cầu mát

Trời nắng gắt. Trên con đường nhựa vắng, tiếng xe lộn kéo kết như tiếng than của cánh vật bị cháy buổi giữa trưa.

Trong một hàng nước ngay đầu phố, hai cụ kỳ lão ngồi cạnh mâm thịt chó.

— Mời cụ xơi cạn.

— Vâng, mời cụ.

Chén anh chén tôi, câu truyện nong nân dần.

Mở hồi nhể nhại, quần vén lên tận đùi, các cụ ngồi xoay tròn ra đánh chén, thỉnh thoảng lại nhấc cái quạt nan rách lên đuổi đàn ruồi bậu đen trên mâm thịt.

— Cụ à, sắp nóng rồi đấy.

Rồi hai cụ thì thầm bàn tán:

— Phải! Phải lẽ đi hỏi! Hôm kia nhà cụ Tỷ có người bị mắc... rồi đấy. May giờ còn thương, quan chưa bắt...

Đừng vội tưởng là các cụ nói đến quan thật, chưa đến nỗi thế: đấy mới là quan ôn.

Vài hôm sau, thấy rộn ràng ở trong phố nào voi, ngựa, hình nhân bằng giấy: dân sửa lễ kỳ yên.

Giời nắng như thiêu, các cụ cầu mát là phải. Đợi nhà ai lại ưa nong nực, bức bối bao giờ.

Tây họ cũng phải cầu mát nữa là. Họ uống nước đá, nước chanh, chẳng qua cũng để cầu mát lấy một lúc. Bằng thế nào được các cụ ta cầu mát lấy hàng tháng.

Họ lại đi Sầm-sơn, Tam-đảo, cũng là để cầu mát. Nhưng cầu mát như vậy chẳng qua chỉ mát được thân mình. Các cụ đầu có lòng ích kỷ như vậy, các cụ cầu mát, là cầu mát cho cả trăm họ.

Cái lòng bác-ái của các cụ thật đáng khen lắm. Thế mà làm kẻ hậu sinh không biết gì dám bảo là phi tiền vô ích.

— Hừ, giỏi thật. Để đến lúc quan ôn hỏi họ đi thì họ mới biết...

Phải, biết đâu là không có quan ôn! biết đâu quan ôn lại không đòi lễ!

Vậy lễ kỳ yên lại càng phải có lắm. Xưa nay lễ sửa lễ là mùa. Nếu không mưa ngay, tuần lễ sau cũng mưa, tuần lễ sau không mưa, thì tháng sau, đi đâu mà vội. Trán mưa ấy là nhờ có lễ đấy.

Chỉ có những anh ngang dở mới đem lòng chê bai tôn giáo cũ, mới bán nết để tiền sửa lễ kỳ yên mua các thứ thuốc sát trùng, giữ vệ sinh cho thành phố.

Nếu họ tưởng làm thế mà khỏi được họa dịch thì họ khờ thật: sát được trùng chứ sát sao được quan ôn, giữ vệ sinh chứ giữ thế nào được quan ôn!

Thấy các cụ sửa lễ kỳ yên, trong lòng ai cũng thấy yên.

Này mũ cánh chuồn, áo gấm mũi, này voi, ngựa, xe, cờ, thuyền, lính, này thịt lợn, thịt gà, hoa quả đủ các phẩm vật đem dâng các quan. Dẫu người trần mắt thịt thấy vẻ trịnh trọng, hư vậy cũng phải hip mát lại, hưởng nữa là người âm.

Nếu bảo rằng cổ hủ thì đã có mấy khẩu súng thần công đương dờ nong dơi đốt. Ai còn dám bảo không văn minh nữa.

Phương chi lễ kỳ yên, yên được lòng quan ôn đã đành, lại yên được lòng dân từ trẻ chí già.

Thật vậy, cướp cháo, cướp bông, ăn hoa quả xanh, trẻ con mừng hí hờn, mâm bàn cỗ thịt, các cụ được mấy bữa no say.

Quả xanh, thịt hời, tha hồ mà ăn cho no, không có hại gì, vì là lộc thánh. Vì phỏng có người mắc dịch, có mệnh hệ nào, thì là tại số, không còn oan ức gì nữa. Chết như vậy còn có thể tự khoái rằng không phải quan bắt, mà là bị bệnh mà mất. Còn gì là sung-sướng hơn!

Gia chỉ đi đương cơn kinh-tê khủng hoảng, mua mã, mua vàng cũng là một cách chán hưng công nghệ.

Còn bảo rằng lễ thì vẫn lễ, mà dịch tả thì vẫn dịch tả, thì cũng có lẽ. Song cũng phải để cho vi trùng nó sống mới chứ!

Thượng thư dân biểu

Ông nghị-trưởng Nguyễn-Trác ở Trung-kỳ còn hơn ông nghị-trưởng Phạm-huy-Lục ở Bắc-kỳ một bậc. Vì ông vừa làm nghị-trưởng, vừa làm thượng-thư, vừa làm quan, vừa làm dân... vừa lĩnh tiền phụ cấp của nghị-viện, vừa lĩnh 400 đồng bạc lương của nhà nước.

Nhưng theo báo Tiếng-dân thì ông Trác cho rằng việc ông nhận 400 đồng bạc lương thượng-thư là việc tạm thời.

Ông nói có lẽ lắm — vì ông không cho là tạm thời cũng không được. Đến cuối năm bầu cử lại dân biểu, nếu ông không được bầu lại, thì tạm thời hẳn rồi, còn nói gì nữa.

CÁCH TRỊ



Thầy giáo — Một năm có mấy mùa?

Học trò — Bốn mùa: xuân, hạ, thu, đông.

Thầy giáo — Thế mùa này là mùa gì?

Học trò — Thưa thầy, mùa này là mùa « Quan ôn » a...

Nhưng chắc ông mong việc đó vĩnh viễn. Vì việc đó là một việc lợi cho... dân. Tuy dân khổ sở, bộp-bụng bỏ ra thêm vài hào cho ông nghị-trưởng được thêm số lương kia, nhưng họ nghĩ rằng người thay mặt họ tậu thêm nhà, thêm ô-tô, họ cũng đủ thỏa thuê rồi.

Mà nếu họ không thỏa thuê, mặc họ chứ can gì đến ông nghị-trưởng.

Thảo nào mà có tin đồn âm lên rằng các ông thượng-thư vừa phải về hưu đang phải người vận-dộng ở các tỉnh để ra tranh cử dân biểu trong kỳ tổng tuyển cử sắp tới.

Thôi, các cụ! Các cụ đã làm rồi, phải để người khác người ta nếm mầy chứ! Của ít người nhiều, mỗi người một tí thôi, các cụ ạ.

TỬ-LY

Bàn ngang

Không có nước nào linh thiêng bằng nước ta. Chỗ nào cũng thấy chùa, đền, đình miếu, chỗ nào cũng gặp một ông thần, chỗ nào cũng phải cúi mặt chấp tay, không bao giờ ngẩng mặt lên được nữa.

Một đứa trẻ con chẳng may bị bệnh mất. Ấy thế là đã hóa ra một ông « hoàng » c.n. Nếu xây cho nó cái miếu con, để cái bát hương lên cái bệ, tự khắc có người đến cúng lễ, tự khắc nó sẽ hóa ra một ông thần.

Một người tự tử ở gốc đa. Người đi qua chỉ trở bảo nhau: ma.

Có người yếu bóng vía, dặt vào gốc đa, cái bình rồi, cầm mấy nén hương: con ma kia dần dần biến thành một ông thần.

Nhưng không cần phải là người mới lên được cái địa vị ấy. Hòn đá to đào được ở giữa đồng, con dao đưa tìm thấy ở vệ đường, con hồ có tai ăn thịt người, thường cũng được hưởng cái danh vì ông thần. Thậm chí đến con vi trùng cũng được tôn lên làm quan ôn.

Cũng may mà nhiều người còn sống cũng được tôn lên làm thần. Cũng may mà ta bắt được hồ, ăn thịt được hồ. Cũng may mà ta có thể lấy con dao đưa thành thần kia đem về dùng để chế củi, hòn đá thần kia đem về kê giường.

Còn c.n vì trùng thần kia, nếu ta biết khoa học thì ta mua thuốc trừ nó đi. Nhưng khoa học là một sự vô lý, cho nên ta mua vàng, hoa, rượu, thịt đem để lễ dúi cho quan ôn, cũng như ta đem lễ dúi cho mầy ông được tôn lên làm thần sống nó.

Cổ thể ta mới phải là ta.

TỬ-LY

CUỘC THI...

Số báo này cuộc thi kén vợ kết liễu.

Số 29 — Trả lời xiêu loại nhân (Số 19 ngày 5 Mai 1983)

Thiếp đây rẽ lạch đường ngói,
Minh mệ áo mùi, quần trắng khăn
Mây lá liễu, mặt tái soan. [san.
Cặp mắt long lanh như làn thu ba.
Hàm răng trắng bóng như ngà,
Cười nói mặn mà, tươi tắn có duyên.
Hai bên má lúm đồng tiền,
Cổ đeo giây chuyền, thêm chuỗi hạt
Tâm đầu, ý hợp chàng ơi, [chại.
Thiếp chẳng khỏi hài, lòng thật xin
Thiếp đây đã sẵn lòng chờ. [thừa.
Chỉ vì một nỗi thiếp là đàn ông.
Xin chàng có lấy hay không?

NGUYỄN-MẠNH-BÌNH

Số 30 — Kén vợ.

Người vợ của tôi sau này sẽ là một người đàn bà đẹp vừa vừa. Ý tôi muốn thế là vì nếu xấu quá, thì không thể thương được, mà nếu đẹp quá thì lại mà hồng bạc-mệnh, hay đoạn trường, ba đào, đa cảm, đa sầu, mà lại chóng chết. Nhưng không những đẹp vừa vừa mà thôi đâu, lại phải có đủ những đức tính như sau này:

1° Hôm cưới về nhà tôi, thì tôi không hề hỏi tới, nhưng vợ tôi phải vui vẻ mà hỏi truyện tôi trước;

2° Hạn trong một năm đầu tôi không hề ngủ chung, như thế thì bộ mặt phải vui vẻ luôn mà trong trí không được nghĩ: quái, sao chồng ta không ngủ chung với ta;

3° Tôi đưa cô dâu về nhà nói truyện phải ra tằm trâu, rớt nước mồi, mặt không được ra bộ tức giận;

4° Những khi đau yếu không được nhân nhó mà kêu với tôi những câu « Em đau ở chỗ này này, em dức ở chỗ này này, cậu mời ông lang cho em, hay là cho em đi nhà thương »;

5° Tôi đi chơi đêm mà sáng về thì cũng phải vui vẻ như thường, mà không được hỏi: Hôm qua cậu ngủ ở đâu?

6° Lương tháng của tôi 50\$ nhưng cuối tháng tôi đưa cho 28\$, thì cũng không được hỏi: còn 22\$ thì cậu tiêu vào việc gì?

7° Lấy tôi trong hạn ba năm mà không có con thì không được đi cầu tự ở các đình, chùa mà phải bằng lòng cho tôi cưới hai người vợ lẽ trong một tuần-lẽ.

Ấy người vợ của tôi là phải đủ như thế, mà nếu tôi không tìm kiếm đâu được thì tôi đành ở vậy suốt đời, mà có lẽ tôi ở vậy suốt đời thật, vì tuổi tôi năm nay đã 68 rồi mà tôi vẫn chưa tìm đâu thấy người đàn bà nào như thế cả.

NGUYỄN-NGỌC-ĐÌNH



Phong-Hóa viếng Phụ-nữ thời-đàm

(Phỏng theo điệu bài văn
Khổng-Minh tế Chu-Du)

Than ôi, PHỤ-NỮ! Chẳng may phận
mỏng!

Thọ yếu vì tiền, lòng ta tiếc vọng...!
Viết văn tế này, ruột ta xót-sa.

Em có khôn-thiêng, chứng giám cho ta!
Thương em thưở xưa, sinh bởi sự Đa:

Bỏ củ theo mồi, ra đời xông-phá.
Thương em non-nớt, nhưng chí cao xa.

Gây dựng việc báo, bàn việc đàn-bà.
Phù-tá mấy bác, cũng tiếng con nhà:

Thúc-Dịch luân-quần, Huy-Hạo ba-hoa.
Long-Châu giọng óc, Minh-Tước văn-thơ:

Văn-chương sắc-nổi, nghĩa-lý văn-vơ!
Thương em dám-đang, giới việc tế-gia:

Cô bán bánh trái, nấu mứt nấu mơ:
Cổ-bàn bếp-nước, may-vá thêu-thùa.

Thương em kén chồng, phú-quý chẳng
thiết,

Chỉ cốt giềng-gai, chẳng chê nghèo-kiệt.
Phòng vẫn còn không, sao em vội chết!

Cùng em khi xưa, duyên văn chặt kết.
Hễ em hờ-hênh, là ta liền phứt!

Tuy bút bông-lơn, nhưng lòng thân-thiết.
Cùng nhau cợt-cười, tình thêm khăng-

khít.
Em rút cho dành, ta buồn khôn-xiết!

Tưởng còn giai-giảng, ngày một ngày
hai!

Đôi ta gắn bó, trăm năm lâu-dài.
Ngờ đâu đến nỗi, em vội lìa đời!

Cái nạn khủng-hoảng, phủ-phàng vậy ôi!
Sử Đa mưu-máo, làng Báo ai-hoài!

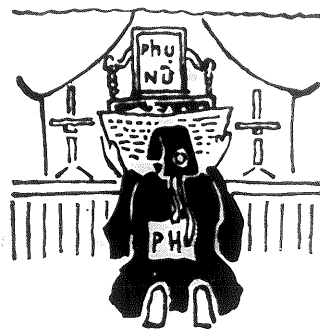
Cống Chéo vắng bóng, Hà-thành bật hơi.
Kẻ còn người khuất, lệ ta tuôn-rơi!

Than ôi, Phụ-Nữ, đã biệt nhau rồi.
Còn nói chi nữa, thế là xong đời!

Em có khôn-thiêng, soi thấu khúc nỗi,
Bạn gái vắng-về, cùng ai vui-cười?

Ô-hò ai tai!

Thượng-hưởng!!
TÚ-MỜ



Anh đỡ Đắc

Bà mẹ thiếu tí bột,
Nên làm bác, làm bói;
Nặng một anh thiếu óc:
Lê-công-Đắc ra đời.
Từ khi còn tấm bé,
Tính đã sớm giờ-hơi,
Mặt mày thường ú rù,
Chẳng thích sự vui cười.
Lớn lên càng lăm-cầm,
Đam ghét suốt mọi người.
Chán đời nhưng vẫn tiếc...
Không rút được trần-ai.
Cần toét lại kiểu-ngạo,
Muốn lên mặt dạy đời.
Nhưng lời-lẽ cảm-hấp,
Nào ai để lọt tại!
Tội-nghiệp Lê-công-Đắc,
Không biết sống là vui.
Thà vào nhà tu kín,
Mà tu quách đi thôi.

TÚ-MỜ

NHỨC ĐẦU!

Nhức đến đâu chỉ uống 1 gói khởi
miếng là khởi. 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

HÔI NÁCH!

Dù lâu mới chỉ sọa 1 gói là khởi rứt,
thơm-tho ngay, 0\$10 1 gói, 1\$ 12 gói.

Bình - Hưng

89 - Pavillons Noirs - 89
(phố Mã-mây). — Hanoi
Giấy nói: 543

...KÉN VỢ

Số 31 — Menhi kén vợ

Tôi đây văn-sĩ tàn thơ,
Văn văn rất xứng, văn xuôi cũng mầu
Khi buồn, khóc vợ chồng Ngao,
Lúc không tôi lại ôm đầu «khóc soan»
Lắm người cứ bảo tôi gan,
Như tôi «lãng-mạn», thế gian ít
Nôm na này có mấy nhời, [người!
Gửi dâng Phong-hóa kén người vợ,
Vi chẳng có phải duyên gì, [chơi!
Thăng tam cau rẽ tôi thời cười luôn.
Vợ tôi trước hết cũng «buồn»,
Thấy «hoa soan rưng» cũng tuôn
[mạch sâu.

Xuân qua, hạ tới, rồi thu,
Cũng ngâm «thu cầm», cũng câu
«xuân hoài».

Cũng «thờ ngán», cũng «than dài»
Cũng tôi, «khóc hão», ai cười mặc
[ai.

Số 32

Trước khi tôi kén vợ. Vậy tôi hãy
xin tự giới thiệu tôi cho người vợ
của tôi sau này biết:

Tôi năm nay mới có 23 tuổi, đang
đó trẻ trung nhưng trái lại cái tuổi
trẻ trung của tôi ấy là một tuổi già
lão.

Hai bên mệp, lúc nào cũng có râu
quần áo sộc lếch, nét mặt lúc nào
cũng lạnh lùng, ít nói, ít cười, đi
dừng chậm chạp như người ốm lả.
Sống trong thời đại sống văn minh
trần ngập mà bộ óc tôi vẫn quay lại
theo những cổ tục mấy chục năm
về trước.

Người vợ của tôi kén phải có đủ
đức tính như sau này:

1° Ăn mặc chỉ áo nâu, quần lĩnh
bưởi, nón quai thao, đẹp công hay
đi quốc;

2° Ít nói năng, phải lạnh như đất
đề khô nhừ nhều những lúc tôi say
khướt;

3° Phải biết thương thú ngậm vịnh
để nghe những lúc tôi ngà nga chén
tôi lên giọng i-ỉ, ăm ỷ cả nhà mà vẫn
trời cười khen là hay, là tuyệt;

4° Phải biết đọc Tản Đà văn tập
mà không được bịt mũi như các
nàng tiên trên chợ trời;

5° Phải biết sợ tôi, nói năng phải
cúi đầu thưa gửi;

6° Phải suốt đời nuôi tôi, cơm với
ruợu;

7° Phải có một khối tình với tôi
mà thôi, chớ không được chia sẻ
«khối tình lớn» với «khối tình con»
cho người khác.

Có nào có đủ tư cách kể trên để
cho tôi kén? Xin mời người vợ chưa
cười của tôi lại nhà riêng để thương
lượng.

TRUNG-TÂM

Con số 100

Xin bà con đừng quên:

rằng nhà CŨ-CHUNG chuyên đặt
các Mailot Pull'over có tiếng
xưa nay ở phố Citadelle, vì nhân
được kiểu máy dệt to nhất của
người Pháp chế-tạo rất tinh-sắc,
nên đã đưa ra số 100, phố hàng
Bông (Hanoi).

Từ nay hẳn bà con được vừa
ý và không lo gì hàng-hóa người
mình có kém hàng ngoại-quốc
hề nào.

Bà con, xin hãy bảo-tử lấy
cơng-nghệ nước nhà.

CŨ-CHUNG

100, Rue du Coton. — Hanoi

THUỐC LẠU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới phát ra mủ, ra máu, buốt tức, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt
nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy có mủ và xem trong
nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khởi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không
cồng phạt, nên được anh em chi em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người
Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khởi rứt nọc, công nhận rằng không
thuộc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-khê. Giá 0\$30 một ống. Bệnh giang-mai, tìm là phát hạch
lên sỏi nóng rát lở loét quy-dân, đau xương, rất thối, rứt đau, nơi mà-day, ra mủ già,
hoa khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$30
một ống. Xin mời quá bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ ĐƯỢC-PHÒNG

81 — Route de Huê (cạnh chợ Hôm) Hanoi — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ: Bât-tiêm Vinh, Bât-tiêm Huế, 73 Belgique Hải-phòng, Phác-Long 12 Rue des
Cordonniers Hải-dương, Xuân-Hải phố Lạc-sơn, Sơn-tây; Đồng-lợi phố Ai-mê Tông, Vinh-Hưng
phố Thôn Cao-bằng; Ich-sinh-Đường, 190 phố Khách Nam-định; Đức-thắng Albert 1^{er} 148 Dakao
Saigon; M. Bao Molier Phentien Laos.

Muốn cho xe pháo nhẹ nhàng.

Mang lại AN-THÁI sửa sang như lời

Chắc bền giá cũng được hơn...

Chỉ có hiệu AN-THÁI làm được xe dùng
như xe «Vernouil» vì sau khi sửa sang tân bản
hiện đã mua được các dụng cụ đúng làm xe
mà bền hiệu lại cam đoan là chắc chắn và đẹp
hơn, hiện đã có tang chứng, xin mời các ngài
lại xem qua sẽ rõ.

Bản đồ phụ tùng xe kéo và chambre, lốp.
Có 28 mẫu vải dùng để bọc mui, đồng tựa và
cái housse xe nhà và xe ô-tô.

Nhận lắp mui và cái housse xe ô-tô.
Đóng và chữa các xe nhà, xe hàng, xe ngựa,
và xe bò.

AN-THÁI

<https://tieuuun.hopto.org>

Số 2, phố Nguyễn-trung-Hiệp, Hanoi
tờ là phố giữa phố Cẩn gỗ đi vào ngõ Gia-ngư

TU' CAO...

Ông Phạm-vân-Bình và quan Thượng mới.

Ông Phạm-vân-Bình, một cây vọt có tiếng, mới đây có gửi lên quan Thượng bộ giáo-dục, ông Phạm-Quỳnh, một bức thư rất dài, lời lẽ hùng-bôn, thông-thiết lắm. Xin dịch ra mấy đoạn như sau:

« Xin cụ lớn cho phép một người đồng quan còn trẻ người non dạ được mấy lời dâng lên cụ lớn trước hết mọi người sau hôm cụ lớn nhậm chức thường-thư bộ giáo-dục, đề xin cụ lớn lưu-ý đến một phương-pháp giáo-dục, từ ba mươi năm nay, đã thấy kết-quả khắp hoàn-cầu, phương-pháp ấy càng ngày càng thấy cần-thiết cho thiếu-niên Việt-Nam.

« Chúng tôi cũng không phải là không biết rằng cụ lớn sắp định với những cụ lớn đại-thần danh-thanh hách-hách (illustre) khác những công-cuộc cải-cách lớn lao, và cụ lớn không dỗi mà đọc thư của kẻ quấy rầy, kẻ nhẽ

(Đây ông Phạm-vân-Bình nói đến nỗi khủng-hoảng về tinh-thần của thiếu-niên).

« Vậy đến ngã ba của con đường mập-mờ, chúng tôi không biết theo hướng nào. Người nào đã mang tâm lòng muốn cho noi giống được tiên-bô, mắt cũng trông thấy một cách đau lòng: thiếu-niên Việt-Nam không biết cần cứ vào đâu, mắt lòa chân chậm, đi đến một cuộc tương-lai bất định và nguy-hiểm. Đọc đường, lừa lòng tôi, chỉ bằng-hải nhụi dần, mà biết bao là trạng thiếu-niên tâm-chính, và hồn-dùng ngũ xuống những vực sâu thăm nó đợi họ ở mỗi chỗ ngoặt.

(Đây ông Phạm-vân-Bình xin ông Phạm-Quỳnh lưu-ý đến đoàn-hướng đạo Việt-Nam, là một phương thuốc chữa sự khủng-hoảng kia).

« Chúng tôi dám mong cụ lớn đủ lòng thương mà chấp cái đơn sơng này...

« Chúng tôi lấy làm hân-hạnh, thưa cụ lớn, được là — với hết điều cung-

« kính của chúng tôi — được là một người đầy-lí trung-thành và hèn-mọn của cụ lớn.

PHẠM-VÂN-BÌNH

Không có lời bàn.

Chồng đánh vợ

Người ta thường bảo báo Đông-Pháp là một báo thông tin tức. Báo Đông-Pháp cũng tự nhận như vậy.

Nhưng mà không. Lầm cả. Báo Đông-Pháp... là một Thầy đồ giảng luân-lý Khổng, Mạnh.

Một thí-dụ: bà Từ-Sơn bị chồng đánh. Chồng đánh thì chịu, không được kêu ca gì cả, báo Đông-Pháp ti-toe dạy nhà giáo-thế.

Báo Đông-Pháp dạy thế phải lắm. Một người hung-hàng đánh người khác, chắc phải tội; một người đàn ông đánh người đàn bà tội lại càng nặng. Vì thế nên chồng có quyền đánh vợ.

Lý-luận chắc-chắn như vậy, báo Đông-Pháp chẳng may xấu số sinh vào cái thời-đại này thực là đáng tiếc.

Báo ấy phải xuất-bản ở đời thượng-cổ mới phải cho.

Văn-chương là về sáng

Văn-học tạp-chí mới mở thêm được một nhà đại-tư-tướng, một ngôi sao sáng trong làng văn: ông Đoàn-độc-Thư.

Cụ cử Dương dừng vội giận, ông Đoàn-độc-Thư về tư-tướng còn kém cụ một tí, một tí thôi.

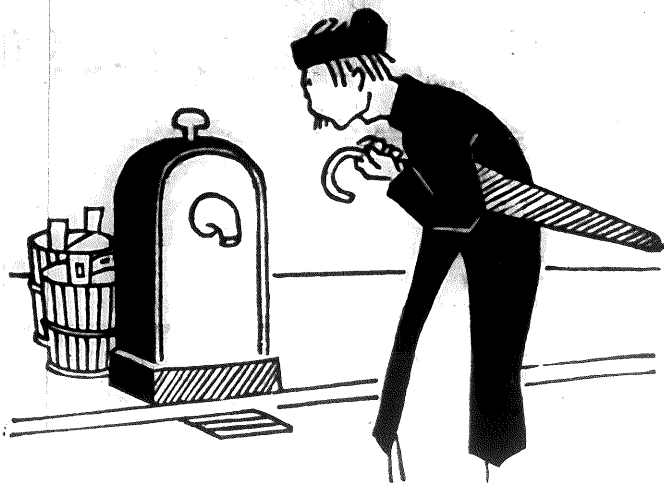
Nhưng về các thứ tiếng nói, ông Thư biết nhiều hơn cụ. Cụ chẳng qua biết tiếng Anh-lê, tiếng Quảng-dông là cùng, ông Thư ông ấy biết tiếng Latinh, tiếng Hy-lạp... cả đến tiếng Tây nữa.

Bài « văn-chương » của ông đăng ở Văn-học tạp-chí số 17 thật là một áng văn không-tiền khoáng-hậu.

Ông bàn về văn-chương chia rẽ phân tích hai chữ văn-chương như anh đồ-tể thái thật vậy, phân-minh rành-rọt lắm.

Nào « về danh-từ (thích-danh: définition normale) thì văn là về đẹp, chương là về sáng ». Trời có văn-chương, đất có văn-chương, người có văn-chương... vật có văn-chương, con sâu róm, con bọ-hung đều có văn-chương cả.

LÝ TOÉT RA TÍNH



Lý toét nghĩ: Quái! bia ai mà lạ vậy!!

...DEN THAP

Nào « về ý-nghĩa (définition philosophique) thì văn-chương là « những hùng-thiên kiệt-tác cổ kim như bài xã-thuyết của ông Cicéron (Cicéro promilone) các bài của thánh David, ông Khổng-tử, vua Lê Thánh-Tôn, cụ Nguyễn-bình-Khiêm, ông Dénosthène, ông Trần Hưng-Đạo, ông Chateaubriand, ông Hoàng-cao-Khải, ông Nguyễn-bá-Học... ông kéo ra một thời dài. Họa chăng chỉ còn ông Đoàn-độc-Thư là ông quên mất.

Ấn môn tả-bi-lũ của người Quảng-dông, môn cù-lao-hổ trong Nam-kỳ, hay môn hầu-lớn ngoài Bắc, thì ngon miệng thật.

Song môn văn-chương hầu-lớn, ông Đoàn-độc-Thư lại thích, thực là may cho ông.

Tôi, tôi xin chịu.

Cụ Hoàng-tăng-Bí với phụ-nữ.

Trong báo Trung-Bắc, mấy kỳ vừa rồi, cụ báng Hoàng hết sức lời ông Ất, ông Giáp, ông Bình, ông Đình ra cãi nhau về vấn-đề phụ-nữ.

Rút cục lại ông Ất được.

Lẽ tất-nhiên, ông Ất của cụ bênh-vực cho xã-hội ta xưa kia. Ông bảo xưa kia, đàn bà ở trong gia-đình thì thật là tự-do, đối với xã-hội thì thật là bình-quyền. Ông lại dẫn chứng rằng xưa kia ngoài xã-hội, con làm quan thì mẹ là phong-quan, chồng làm quan thì vợ là mệnh-phụ — Còn xã-hội xưa kia đối với các bà thì bà phủ, bà huyện, cụ cử, cụ nghệ, xã-hội đều tỏ ý tôn-kính.

Nào ai bảo rằng không tôn-kính bà phủ, bà huyện, cụ cử bà, cụ nghệ bà,... cụ báng bà.

Còn cụ báng nói đàn bà xưa kia đối với xã-hội... bình quyền với đàn ông, thật là không còn ai cãi vào đâu được.

Được gọi là bà phủ, bà huyện, cụ cử bà, cụ nghệ bà,... cụ báng bà là đủ rồi, chứ còn đòi gì nữa. Thế là bình quyền rồi đấy.

Còn nói rằng đàn bà ta xưa kia bị ở dưới quyền áp-chế của đàn ông, không được có của riêng, làm gì cũng phải xin phép chồng, không con chồng bỏ cũng được, không được làm quan, được tiếp-truyền với đàn ông, không... kẻ bao giờ cho hết! — thì cũng có lẽ, song đó lại là một truyện khác.

Vậy thôi, chị em ơi! chị em giải-phóng quá nhiều rồi, chị em không muốn làm bà phủ, bà huyện,

cụ cử bà, cụ nghệ bà,... cụ báng bà nữa hay sao.

Mặt đen.

Ông Trần-Bích ở Huế vừa rồi có gửi thư cho báo Khoa-Học hỏi một phương thuốc.

Nguyên ông có một cô con gái năm nay tuổi 19, nhưng ông không hiểu làm sao mặt cô cứ đen hoai, trong ba năm bắt cô ở luôn trong nhà không được ra nắng, mà vẫn thấy đen không có chút gì thay đổi cả. Ông lấy làm lạ lắm.

Kết cục, ông hỏi có người nào có phương thuốc gì mách giùm thì ông « ội ơn vô-cùng ».

Từ-Lý chẳng dám lấy ơn cửa ông, song cũng khuyên ông đừng thấy cô ấy đen mà cho làm lạ. Cô ấy không ra nắng nhưng cũng chắc ở gần bếp quá đấy thôi.

Còn phương chữa bệnh đen, cũng không khó gì. Ông nên ra hiệu khách (hiệu bảo chế tây thi hơn), ông mua cho cô ấy một hộp phấn, đem về đánh mặt, chắc là trắng ra. Xin cam đoan với ông rằng kiến hiệu trông thấy.

N. B. (Nên chú ý). Nếu cô ấy có đen quá, ông nên bảo cô ấy đánh phấn cho dày-dầy một tí.

Quyền ứng-cử ở trong Trung-kỳ

Từ ngày thiết-lập nghị-viện dân-biểu Trung-kỳ đến giờ, hề là người sinh-trưởng ở Trung-kỳ mới được ra ứng-cử nghị-viên.

Gần đây ông Bùi-huy-Tin, có đệ một lá đơn lên chính-phủ xin cho dân Bắc cũng có quyền ứng-cử.

Nếu ông Bùi-huy-Tin lấy tư cách một nhà dân-biểu Bắc-kỳ mà xin điều ấy, thì ông làm ơn cho dân Bắc-kỳ. Nếu ông lấy tư-cách một người Bắc có quyền lợi trong Trung mà xin, thì ông làm ơn... cho ông.

Nhưng ông không có quyền lợi gì trong Trung. Ông chỉ có đồn-diễn, máy dân-thủy nhập-diễn, gia tư vài mươi vạn ở trong ấy thôi.

Như thế là ông làm ơn cho dân xứ Bắc đứt đi rồi.

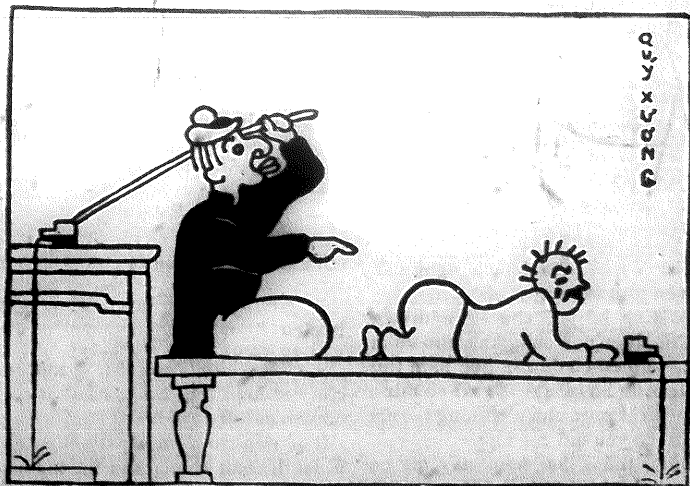
Nhất là ông xin như vậy không phải là vì ông muốn ra ứng cử nghị-viên dân-biểu Trung-kỳ khóa này.

Nếu ông có ra, cũng là sự vạ bất-đắc-di.

Mà có ra ứng cử thì dân... <https://tuitinhphoto.org>

TỪ-LÝ

Tranh dự thi số 46



Thầy đồ mắng: Mày vô ý từ đánh đồ mược, không đáng đồn à?

Truyện-ngắn

TÌNH ĐIÊN

Của KHÁI-HƯNG

Ánh sáng vàng ủa của vừng thái-
đương đỏ ối như còn do-đự ở chân
giấy tre già cao vọt, ri-rào, kéo-ket.

Lương gió mát về chiều vừa đánh
thức xóm Hồng-thủy đương miên-
man ngày-ngất trong bầu không-khi
nồng-nực của buổi trưa mùa hạ:
Nào tiếng cười đùa của các cô gánh
nước xúm-xít nhau bên bờ giếng,
nào tiếng ca hát của bọn mục-đồng
đưa trâu bò về chuồng, nào tiếng
cãi-cò của dân trẻ đuổi nhau quanh
mấy gốc đa già bên tòa miếu cổ.

Bỗng bảy trẻ cùng nhau rời bỏ gốc
đa kéo ủa ra đường và cất tiếng reo:

— Cô điên! A cô điên!...

Trên con đường hẹp ngóng-ngòeo
lượn theo cái lạch nhỏ, bên bờ
trồng cây, lá xanh um, một người
con gái chừng mười tám, tóc bỏ
sõa, hai mắt sáng quắc mà long sòng-
sọc, đương vừa đi vừa lầm-bầm nói
một mình. Thấy lũ trẻ chạy ra cười
nói thì cô đưa bàn tay lên sứa như
bảo im đi, rồi lại lảng-lặng cúi đầu đi
thong-thả như đương cặm-cui theo
sau một vật gì, một cái xe chẳng
hạn. Bọn trẻ cười reo, trở tay bảo
nhau:

— Cô ấy đưa đám ma đấy.

Một đứa nói:

— Sắp đến huyết rồi!

Quả thực, khi đi đến cái rãnh sẽ
đổ tất nước vào ruộng, người con
gái đứng dừng lại, trứ-mục nhìn
như ngẫm người ta đương hạ cái áo
quan xuống huyết. Nước mắt cô từ-
tức nhỏ giọt. Một lát sau, cô quỳ
xuống bới đất lấp kín rãnh, rồi nắm
phủ-phục, khóc nức, khóc nở, khóc
không ra tiếng. Đứng xúm-xít chung-
quanh, dân trẻ thì nhau cười như
nắc-nẻ.

Bỗng cô ngước mắt lên nhìn, mỉm
cười, rồi như nói với ai đứng bên
cạnh:

— Em cảm ơn anh... anh thương
em quá... Đương lúc em đau-dớn
mà anh lại đến an-ủi em như thế
này... Vâng, em xin tuân theo lời
anh dạy.

Chỗ này cô dõng giọng nói ồm-ồm
bắt chước tiếng dân ông:

— Em nghe anh, không nên buồn
nữa, không nên khóc nữa.

Rồi cô lại mỉm cười nói giọng
tự-nhiên, làm như hai người đứng
nói chuyện với nhau vậy.

— Không, em có buồn nữa đâu.

— Ở trên đời này còn có anh thì
em không bỏ-cối bỏ-cút đâu mà sợ.

Có lúc cô đứng lảng-lặng hé cặp
môi son tươi trứ hết tinh-thần như
đương nghe ai se-sẽ nói thầm bên tai.

Đã hơn một tháng nay từ hôm cô
về làng Hồng-thủy ở với bác đề điều
trị bệnh thần-kinh, chiều nào cô
cũng nhắc lại những cử-chỉ, những
ngón-ngữ như thế, đến nỗi bọn trẻ
con đi theo sau, cứ tới giờ ấy là xúm
nhau đứng sẵn ở gốc đa bên miếu
để chờ cô đi qua và biết trước rất
rành-mạch hết mọi sự sắp xảy ra,
từ việc làm cho chí lời nói của cô.
Mà hôm nào cô cũng chỉ đi đến chỗ
đường sẽ là lại quay lại. Trước kia
những người hát nước còn ngăn-
cản không cho cô lấp đất, nhưng
thấy cô khóc-lóc lạy-van khăn-

khăn thì họ đem lòng thương hại,
để vậy cho cô muốn làm gì thì làm,
rồi chờ khi cô quay về, lại khơi ra
như cũ.

Lúc trở về nhà thì cô đi mau hơn,
nét mặt vui-vẻ hơn, cười-cười, nói-
nói như được cùng người yêu trò-
truyện thân-mật.

Bỗng khi gần về đến nhà, cô lại
bưng mặt khóc. Bọn trẻ thấy cô
đương cười, mà khóc ngay được



như thế thì cùng nhau cười vang
xôm. Có như không nghe thấy gì,
nức-nở nói một mình:

— Vay ra anh lừa giới em.... Anh
bỏ em.... tro-vơ một mình.... một
bóng.... anh đi lấy vợ.

Một hôm đắp xong cái mộ tưởng-
trượng, cô ngước mắt lên vừa nói
dứt câu: «Em cảm ơn anh» thì
bỗng cô ngừng-bặt.

Trước mặt cô, một chàng công-tử

Ông bác có ra đón chào khách:

— Cảm ơn ông, cháu nó ốm đã
mấy tháng nay. Thuốc uống đã nhiều
mà vẫn không chuyển. Tôi lo quá,
chủ thím cháu chết đi chỉ có một
mình cháu...

Chủ nhà mời khách ngồi chơi uống
nước. Trong khi ấy thì cô Cúc tru-
mục đứng nhìn hai người nói chuyện.
Chủ hỏi:

— Thưa ông, ông học trường thuốc

nom, đến nỗi người có sứt hân đi.
Nhưng bệnh ho của mẹ có một ngày
một trăm - trong, rồi đến đầu tháng
tứ thì mẹ có chết.

Cô thương xót khóc lóc không ai
khuyên can nôi. May sao có một cậu,
cậu Linh, học sinh trường Pháp
chánh, khi còn mẹ có vẫn lui tới đến
chơi nhà, vì chàng thấy cô có nhan sắc
thì đem lòng thương trộm yêu thầm.
Khi ấy cô có sự đau đớn, khổ sở thì
ngày ngày chàng đến an-ủi cô, nên
cô cũng nguôi dần, vì có yêu chàng.

Song tháng sau, nghĩa là cách đây
hai tháng, chàng tốt-nghiệp ở trường
Cao - đẳng ra, liền về thăm nhà, bỏ
cô Cúc trở lại ở Hamlet. Cái ngày
mà cô được tin cậu Linh cưới vợ là
bệnh điên của cô bắt đầu phát.

Khách nghe câu chuyện, buồn rầu,
búi-nguôi trong đá, ngồi ngẫm-nghĩ...
Cụ Tú thấy chàng không nói gì lại
hỏi:

— Vay ông cho nó là bệnh gì?

— Thưa cụ, có em chắc bị một
dịnh-kiên thời-miên.

— Ông tính có thể chữa được
không?

— May ra thì được... Phải chữa
mẹo.

Rồi chàng ghé vào tai cụ Tú thì
thầm:

— Từ nay trước mặt có Cúc, xin
cụ gọi tôi là Linh, và cụ gần cả nhà
cùng những người quen thuộc cũng
vậy.

Cụ Tú mỉm cười, không hiểu:

— Nhưng tôi sợ nó biết tên thực
ông là Giao rồi.

— Cụ không sợ. Tôi đã gặp cô ấy
lần nào đâu!

— Thưa ông, ông có thể giảng
nghĩa cho tôi hiểu không?

— Thưa cụ, bây giờ tôi chưa có
thể giảng nghĩa được, sợ tiết lộ mất
sự bí mật. Để chờ khi có Cúc khỏi
đã, hãy hay.

Cụ Tú lại mỉm cười:

— Cách chữa bí mật thế kia à?...
Nhưng ông còn ở chơi nhà lâu không?

— Thưa cụ, còn một tháng nữa
kia. Chắc đủ thì giờ.

Từ đó hề cô Cúc đưa cái đám ma
tưởng tượng của mẹ có tới chỗ đường
sẽ lại gặp Giao mà cô vẫn lầm là Linh.

Mấy hôm đầu, chàng còn để vậy
cho cô đắp mồ, cũng khóc lóc rồi
ngước cặp mắt âu yếm bảo chàng:

— Vay ra anh Linh của em không
lừa giới em đấy!

Chàng cầm tay cô, mỉm cười, nhìn
vào mắt cô sẽ đáp:

— Khi nào anh Linh của em lại
nỡ lừa giới em.

— Thế anh chưa lấy vợ chưa?

— Chưa, em à.

— Thế anh chờ em chứ?

— Cái đó thì đã có nhiên. Khi nào
em khỏi hẳn thì anh sẽ cưới em làm
vợ.

— Nhưng em có ốm đau mà anh
bảo em khỏi?

Giao cười:

— Em không ốm, nhưng mà em
còn mẹ mần linh-thần. Kia em coi,
cô con gái đẹp, ai lại đi nằm xuống
đất để đến nỗi lấm láp thế kia, mà
ai lại đi chết không như thế kia bao
giờ?



vạn âu-phục đứng nhìn cô có vẻ
thương-hại, đau-dớn. Cô ngẫm-nghĩ
một lát rồi hỏi:

— Có phải anh Linh của em Cúc
đấy không?

Chàng mỉm cười sẽ gât.

Cô cúi mặt xuống nũng-nịu:

— Anh bỏ em, anh đi mãi.

Chàng đuổi bọn trẻ đi theo
rêu ghẹo, rồi đưa cô Cúc về nhà.

cụ Tú Vụ kể cho khách nghe câu
truyện như sau này:

Cô Cúc bỏ cõi cha từ năm lên
mười. Mẹ cô nhà cũng khá, cho cô đi
học, và hiện cô đương học năm thứ
ba trường Sư-phạm. Mẹ cô có mình
cô nên rất mực chiều chuộng cô, mà
cô thì có yêu quý mẹ lắm.

Chàng tháng hai năm nay mẹ cô
ốm. Hơn một tháng cô hết sức trông

Các bên-lên nhìn xuống chân, lấy tay phủ bụi bám vào quần áo.

Dần-dà Cúc đã biết chăm đến sự diêm-trang, chân đi dép da láng, quần áo chải chuốt (tóc vẫn cần thận).

Một hôm, cô vừa xong, quí xuống đắp mả, thì Giao giữ lại bảo rằng: — Nếu em muốn anh yêu em thì em đừng vậy đất nữa kia.

Cúc mỉm cười, cặp mắt sáng quắc long sông sọc nhìn Giao:

— Nhưng em có vậy đất đâu! Em đắp mả cho mẹ em đấy chứ!

— Em quên à! Mẹ mất ở Hanoi kia mà?

Cúc ngơ ngác:

— Thế đây là đâu?

— Đây là làng ta và chỗ này là cái rãnh sẽ để tát nước!

Cúc ngần ngừ có ý nghi hoặc, nhưng hình như sợ hãi người yêu, nên không dám đáp đất nữa.

Nhờ về những ông tiếm thuốc bỏ, nhưng nhất là nhờ về tình sự yếm dục dăng của Giao, bệnh thần kinh của Cúc một ngày một thuyên giảm. Rồi nửa tháng sau, tuy Cúc vẫn còn mê sảng, nhưng sự đi theo đám ma hình như đã đổi hẳn ra một cuộc đi chơi mát của đôi bạn trẻ. Giao thì vì nhân đạo, một ngày một thêm đâm thắm, thân mật đối với Cúc. Còn Cúc một ngày một thêm chăm chỉ đến sự trang-sức.

Một hôm, chàng đến hơi trễ, gặp có ý phục chỉnh-tề, quần trắng, áo trắng, mái tóc để lệch, đường đi đi, lại lại bần khoản kho chịu trước cửa.

Vừa thoáng trông thấy chàng ở đằng xa, cô chạy vội lại trách:

— Sao hôm nay anh đến muộn thế? Em giận lắm. Đã đến giờ đưa đám rồi.

Giao, nét mặt nghiêm nghị, sẽ đáp:

— Nếu em không bỏ cái tình gian dũ đi thì anh không yêu nữa đâu. Nhất là em không được quên rằng mẹ em mất đã được bốn, năm tháng rồi. Nay anh chỉ đến rủ em đi chơi mát, chứ không phải đi đưa đám. Em có nghĩ lại xem.

Không biết Cúc có nhớ ra không, nhưng vì sợ Giao không yêu, nên khi thấy chàng hỏi lại rằng đã nhớ ra chưa thì cô tươi cười đáp liền:

— Em nhớ ra rồi. Mẹ em mất những bốn, năm tháng về trước.

Giao gật:

— Em Cúc của anh ngoan lắm. Vậy mai hễ gặp anh thì em phải nhắc lại cho anh nghe câu ấy, anh sẽ yêu thực nhiều.

Hôm sau, Giao lại đến trễ hơn. Nhưng không những Cúc không tức giận, cô lại còn vui vẻ đến chào chàng rồi như đứa học trò nhỏ, ôn lại câu chàng dặn.

— Mẹ em chết đã được bốn, năm tháng rồi. Nay anh chỉ đến rủ em đi chơi mát, chứ không phải đi đưa đám. Vậy anh có yêu em không?

Giao cười, lấy tay đập se se vào mả Cúc:

— Anh yêu em lắm.

(Con nít)

KHAI-HƯNG

Của P. F. Hanoi

Tài khất nợ

Cụ Chánh đến nhà Xã-Nhiều đòi nợ, thấy Xã-Nhiều đương ngồi nhấm rượu với thú gà, cụ Chánh hỏi:

— Thế nào bác Xã, gửi cho tôi xong món nợ đi chứ.

Xã-Nhiều — Dạ, bẩm cụ, dạo này con túng lắm.

Cụ Chánh — Đủ kêu túng sao còn ngồi nhấm rượu với thú gà?

Xã-Nhiều — Thưa cụ, con túng quá, không có tiền mua thuốc cho nó ăn, nên con đành phải thất to vậy.

Của B. H. Hanoi

I. — Thế ra...

— Tôi khuyên bác nên nghe tôi.
— Chớ anh em có điên gì, bác cứ nói.
— Bàn sau thì đừng nên khoe tay bác gửi đi chơi ngoài đường như hôm qua nữa nhé, thiên hạ họ đi-nghĩ lắm đấy.
— Bác lại đùa rồi, hôm qua tôi ở quê, mới lên sáng hôm nay.
— Ở... ở... Thế ra...

II. — Nếu còn sống

Cụ Tuần mất, lúc đưa đám, Chánh Chước thân-thờ cùng đường, tiếc con người bạc-mệnh.

Hôm ba ngày Chánh Chước cũng dự một chân làm đỡ nhà cụ Tuần, lúc đã vào khách, Chước ta thừa cũng cụ Tuần bà:

— Bẩm cụ lớn, giá mà cụ lớn ông con mà còn sống thì có lẽ đám còn linh-dinh lắm.

Của cô TH. T. An-Khê (Annam)

Chứng hững

Cô Quê ngồi gần gạo để mai đi chợ bán. Giàn rong đỏ vào thúng rồi hất ba bùm lúa (thóc) trộn vào. Đứa con gái tặc-mạch hỏi:

— Sao mẹ mướn lui bỏ lúa (thóc) vào an sao đúng?

— Gạo này bữa nọ mẹ bỏ lúa vào cho nhiều gạo, bán được nhiều tiền.

Con bé ngồi suy-ngẫm rồi thông-thả sách thúng ra sả hốt bốn bùm cái đem đồ ngay vào thúng gạo và nói:

— Cái trảng như gạo, thiên-hạ không thấy — mà đem lúa trộn uống lắm, để con trảng lúa ra.

Của P. H. Q. Hải-dương

I. — Cũng đôi lý-sự

Bác C... đi qua một nghĩa-trang, thấy có cái xe-dạp dựng ở cổng, liền nhảy lên đi

VUI... CƯỜI...

liên. Chủ xe trình Cầm bắt được bác C..., quan Cầm hỏi:

— Sao xe người ta dựng đây, mĩ dám ăn cắp?

— Bẩm, con có định bụng ăn cắp đâu, vì con tưởng ông có cái xe-dạp đó chôn ở trong nghĩa-dịa rồi.

Của T. C. V. Hanoi

Có một anh lười buồn kia, trong nhà hết tiền chỉ còn có hai xu.

Anh gọi thằng ở dạn rằng:

— Mày lấy hai xu mua thịt gì mà cả nhà ăn không hết; cái đó tùy ý mày.

Thằng ở lấy hai xu đi chợ.

Về nhà, chủ hỏi: mày lấy hai xu mua gì?

— Dạ, con mua một gói muối!

Của D. T. U. Kiên-an

Nhanh trí khôn

Tá-Lê đi xe đạp chơi về, đến đầu phố kia, bị người cảnh-sát bắt xe lên sớ. Ông Cầm hỏi:

— ...

Tranh dự thi số 47



Cô Giáo — Hoa gì quý giá nhất?

Học trò — Thưa cô, hoa có... à hoa tại cô quý giá nhất!

— Chư mây mất những gì?
— Bầm quan lớn, à d... bầm cu lớn, con mất một cái nôi a.

— Đáng giá bao nhiêu?
— Bầm cái nôi bõ con giá độ 4 đồng.

— Bảo bố mày ra đây.
— Bầm bố con mất rồi a.

— Thế sao mày vừa bảo bố mày đánh giá bốn đồng?
— Bầm cái nôi bõ con a.

Quan phủ gật. Sau nữa Chai mới nói cái nôi «đáng» — mới nữa Chai kiêng tên bố là «Đồng».

Thế-lệ cuộc thi vui cười và thi tranh khôi-hải.

Mỗi bài không được quá 30 giòng.
Tranh vẽ chiều ngang 12 phần tây, chiều cao độ 10 phần.

Mỗi kỳ sẽ vẽ đăng lên những bài và tranh mà bản-báo xét là hay nhất.

Giải thưởng (vẽ 5 số 47, 48, 49, 50, 51)

a) về cuộc thi vui cười.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 2\$

Giải nhì: các thứ sách đáng giá 1.50

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thứ sách đáng giá 2\$00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng cái bảng kê các thứ sách tây, nam của hiệu Thụy-Kỳ. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì cho nhà báo biết để nhà báo mua và gửi tặng.

Thi vui cười

Danh-sách

Cô Th. T. An-Khê: 3 bài.
O. O. N. V. V. Nguyễn-Kinh Thái-Binh: 3 bài — M. T. Nam-Định: 2 bài — B. V. L. Rue cordonnier Hải-dương: 4 bài — N. D. Dz Khâm-Thiên Hanoi: 3 bài — Nhạc-Thủy: 4 bài — Vô danh: 5 bài — P. V. C. chez M. P. G. K. Hải-dương: 1 tranh — D. M. H. Goussard Hanoi: 3 bài — N. H. 2 Mỹ-tho: 3 bài — P. Q. D. chanceaulme Hanoi: 2 tranh — H. M. T. T. P. Kiên-an: 2 bài — Cường-Lang Hải-phong: 3 bài — N. D. D. Thủy-Khuê: 2 bài — T. Q. T. F. de Xuân-trường Vinh-yên: 2 bài — L. T. G. Trung-Hiền: 2 bài — L. D. L. Résid, Miribel Hanoi: 1 bài — N. V. M. Bắc-Ninh Nam-Định: 3 bài — D. T. U. Rue Chinoise Kiên-an: 6 bài — N. V. T. Cuivre Nam-Định: 3 bài — Tân-Sơn: 2 tranh — T. B. N. G. D. Quảng-yên: 6 bài — T. C. V. Hérél de Busis: 2 bài — Bảo-Ngọc Chapa: 4 bài — V. Gia-Long Hanoi: 1 bài — P. H. Q. T. P. Hải-dương: 8 bài — T. Đ. Q. Hanoi: 2 bài — K. V. S. Hanoi: 2 bài — B. H. Hàng-Gai Hanoi: 5 bài — Lũ-vai: 2 tranh — Hồng-Thịnh: 1 tranh, 4 bài — C. N. Y.: 4 tranh — N. H. T. Thanh-oai: 1 bài, 1 tranh — T. L. K. H. A. C. Hải-phong: 2 bài — P. T. Borret Hanoi: 3 bài — B. X. 2. Thái-Binh: 4 tranh.

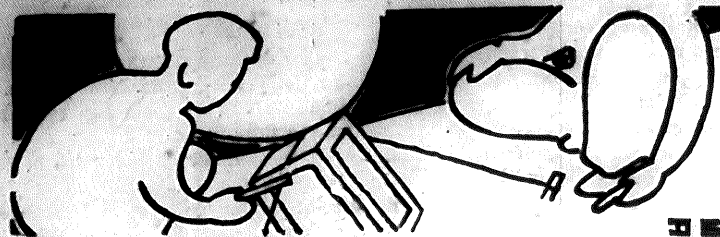
ĐỒ-HỮU-HIỆU

TAILLEUR DIPLOMÉ DE L'ÉCOLE DARROUX DE PARIS

N° 41, Rue du Chanvre

Coupe et façon impeccable et soignée adaptée à toutes anatomies. Aucune augmentation sur les prix courants





HAT TRONG QUAN MƠI

BỀM THƯ TU

Để tích "Tinh say cái vẽ"
(Ông Phan-Khoi và ông
Nguyễn-khắc-Hiếu tranh luận)

KHẮC-HIỆU

Hỡi bác tú Khôi,
Ngày này hỡi bác tú Khôi,
Tôi đây với bác cùng người làng Nhỏ.
Cứ đem chữ-nghĩa mà so,
Bên bác làm lạng, bên tôi cũng hồ hồ
cẩn.
Cớ làm sao dư-luận quốc dân.
Càng tăng-bớt bác, lại càng giảm-lim tôi?
Hai ngôi sao: Khắc-Hiếu với Phan-Khoi,
Sao bác chỏi-lợi mà sao tôi lú-lờ?
Bấy lâu nữa vực, nửa ngờ.
Cớ giới ra lâu-khẩu ngay bây giờ với tôi!
Cùng nhau mấy hợp thử chơi.
Xem tay âm-Hiếu với tú Khôi, giá ai giá...
(thình thình thình!)



PHAN-KHOI

Cái bác Tân-Đà.
Ô hay! cái bác Tân-Đà!
Ai gấu với bác mà bác cả với tôi.
Hay là ông thơ Tào khâm chơi,
Sinh ra Hiếu để chơi Khôi sau này?
Tinh cớ đã gập nhau đây,
Cớ vẫn có đáp cho biết tay anh hùng.
Nói ra xin chờ mịch lòng,
Bác là nhà văn-sĩ chính dòng hủ nho
Ôm lòng nề cò bo-bo,
Chẳng chịu xoay chỉ-hướng để cho nó
hợp-thời.

Soi gương, bác hãy ngắm người,
Thân thời niên oặt, mặt thời đỏ gay.
Lùng-thùng cái áo rỗng tay.
Cái quần là toa, đôi giầy kéo lê.
Sao mà hủ gớm, hủ ghê,
Hình dung như thế kềm bề minh văn-minh.
(thùng-thình, thùng-thình!)



KHẮC-HIỆU

Những cái "bám vào mình",
Viết đi những cái "bám vào mình",
Tôi đây chỉ cốt văn-minh tinh-thần.
Những anh trù trong áo quần.

Là phường vật chất chỉ nhân... gì sá gì...!
(thùng-thình, thùng-thình, thùng-thình!)



PHAN-KHOI

Những đồn cũng suy!
Tinh-thần bác thời những đồn cũng suy,
Bồi chừng khối óc bác mỗ-xi đã lú!
Thánh-hiền tam-lũ nghìn thấu,
Bác còn nhai mãi những câu trái mùa.
Người ta tiến-khoa ganh đua,
Mà xem bác "chỉ có cơ rất lú".
Ngắm thơ, nốc rượu, rung đùi,
Tẩu nháp thì xuất làm vui trên đời.
Thơ-văn đã chẳng hợp thời,
Còn loán đem đọc để cù trời ban khen.
(thình thình thình!)



KHẮC-HIỆU

Bài xích thánh-hiền,
Bác này bài xích cả thánh-hiền,
Nói cân, nói rõ đã quen thói rồi,
Ngóng-ngheh chẳng sợ tội trời.
Tội nỗ con mắt, tội lỗi con người!
Bác làm cho phong-hóa suy đồi.
Cho luân-thường đảo ngược, tội bác thời
rất to!

Bác là tướng giặc trong làng Nhỏ,
Bắp đem là thuyết làm cho rối đời!

(thùng-thình, thùng-thình!)



PHAN-KHOI

Nói truyện văn-chương,
Tưởng rằng nói truyện văn-chương,
Ngờ đâu bác câu, dăm ương dăm gàn.
Ý chừng đã lú-lúy cùng thang.
Hỡi men sắc-sua nên nói ngang phê-phê!
Thôi! Bác nói thời xin rước bác nghe,
Truyện trò với bác say-nhè chán thay!
Bao giờ bác ngọt con say,
Thì tôi sẽ trở lại đây luận-dàm.
(thùng-thình, thùng-thình, thùng-thình!)

TÚ-MỜ



Năm cột trụ mới

Các nhà văn-sĩ ta thường vì một nước như một cái nhà, nhưng không thấy các ông nói rõ nhà gạch hay nhà lá. Chỉ biết các ông thường vui miệng luôn-luôn vì nước ta như một cái nhà tồi-tàn, lụp-sụp và lung-lay. Hễ có cơn gió to là e bị đổ-nát.

Vì thế nên cái nhà lụp-sụp, lung-lay ấy vẫn còn. Đến nay, đức Kim-Thượng hội loan, ngài bèn ra tay cải-cách. Ngài là một vị minh-quân đã từng được xem bao nhiêu cửa cao nhà rộng của nước ngoài, không lẽ ngài nhìn đến cái nhà chật hẹp nước ta mà ngài không sửa đổi cho hợp với kiến trúc bây giờ.

Cái nhà trước đứng vững được với phong-trào mới là nhờ ở năm cột trụ ở trong nhà. Nhưng nay ngài thấy năm cột trụ sức yếu, tuổi già, nên vội vàng ngài thay vào năm cột trụ mới, non hơn nhưng mà chắc chắn hơn.

Trong năm cái cột mới này, cái cột cái là quan thượng Phạm Quỳnh. Hai cái trách-nhiệm của ông to, nên chỉ

quan thượng Quỳnh đã sửa-soan sẵn sàng để ra đỡ lấy đôi gánh nặng.

Một cái cột cái, bốn cái cột con, nếu đồng lòng hợp chí thì lo gì không giữ vững được nước nhà. Trên đức Kim-Thượng nhìn xuống, dưới dân chúng trông lên, các quan thượng mới tất phải hết lòng hết sức để đền ơn.

Trong ba năm tại chức, biết bao nhiêu công việc đáng làm.

Từ đây trong cái nhà nóc mới, cột vừa thay, chúng ta có thể cứ yên tâm tránh mưa, tránh nắng mà mong đợi những sự cải-cách lớn lao. Rồi sẽ tới ngày cái nhà Việt-Nam là một cái nhà đồ-sộ, nguy-nga và vững-chãi, không e gì gió-bão với phong ba.

Nhà đã mới rồi, còn những người ở trong sẽ thế nào? Cái đó lại là câu truyện khác.

VIỆT-SINH

Cải chính

Về giải trường cuộc thi vui cười và tranh vẽ xin đọc:

Giải nhất: các thứ sách đáng giá \$300.
Giải nhì: các thứ sách đáng giá \$200.



— Tôi xin thề: nếu tôi nói dối anh thì tôi xin trả cả tiền kem bánh hôm nay.
— Nếu vậy tôi lấy anh cứ nói dối cho tôi nhờ!

Sau ngày 20 Mai

● Sau buổi hát đặc-biệt tối thứ bảy 20 Mai đã được bà con đến trưng-giám rất đông, thì ngay ngày hôm sau, 21 Mai gánh **TRẦN-ĐẤT** đã tạm-biệt Hà-thành đi Nam-dịnh. —

● Ban **TRẦN-ĐẤT** định sau khi cống-hiến bà con Nam-thành 5 buổi hát sẽ trở về Hanoi đại-diễn ở nhà **HÁT-TÂY HAI TỐI**

đề giúp

VIỆC NGHĨA



TỐI THỨ NHẤT

Samedi 27 Mai 1933

**Diễn giúp: Nam-Kỳ
Tương-Tê hội**



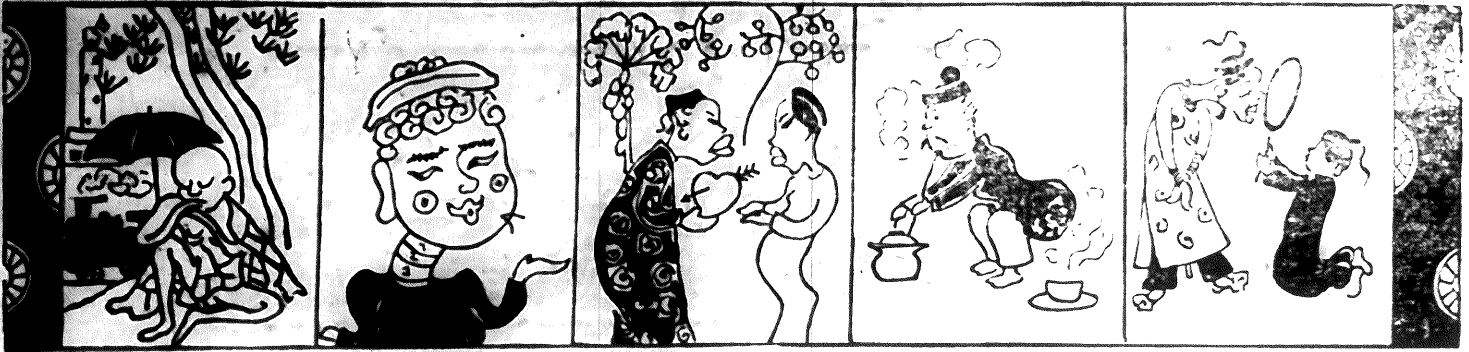
TỐI THỨ NHÌ

Dimanche 28 Mai 1933

Diễn giúp: Hội Tê-Bán

Cuộc bấp-bành của mấy nhà danh họa tại Địa-ốc ngân hàng

MẤY BỨC DANH HỌA DƯỚI MẮT ĐÔNG-ÔNG



« Tinh lọa »
của Nguyễn-Nam-Sơn

« Gái trơ »
của Lê-Phủ

« Lễ sêu »
của Tô-Ngọc-Vân

« Hút thuốc quốc-túy »
của Trần-Phên

« Có đủ rồi nhà chồng »
của Nguyễn Phan-Chánh

TRUYỆN VUI

NGƯỜI THỊ NỮ

Bà Phú K. T. được giầy qua ông gọi về phủ đã lâu. Nhưng bà hãy còn nần-nà ở Hanoi, vì bà chưa nuôi được thị-nữ. Một người thị-nữ đối với bà đây là một người vớ giá — nhưng chưa được quá bốn mươi tuổi. Thị-nữ chỉ riêng hầu-hạ bà cùng các cậu bé và các cô. Người ta mách mỗi đã nhiều, nhưng quan bà hãy còn kén chọn.

Một buổi sáng, thím năm Hường — một người Huế chuyên nghề đưa người — mang đến trình bà phủ một người trạc ba mươi tư, ba mươi năm. Người tầm thước, nom bộ-dạng hiền-lành, quần áo rất gọn-ghe và sạch sẽ. Bà phủ ưng ý nuôi người thị-nữ đó — hay gọi nôm là vú già.

Bà đặt tên cho là u Lợi. U Lợi không biết làm ăn gì cả, nhưng quả-quyết cam-đoan với quan bà rằng sẽ làm ăn chăm chỉ để đẹp lòng quan bà; quan bà giầy ăn, giầy làm dần-dần cho. Nói đến công-xá, u Lợi xin tùy lượng quan bà, bao nhiêu u cũng bằng lòng: đó là điều làm cho quan bà hơi ngạc-nhiên.

Mà ai là chẳng ngạc-nhiên. Đời thuở nhà ai, có người đi ở nào lại dễ dãi đến thế bao giờ. Bà phủ bèn hỏi đã làm đâu chưa, thì u Lợi mới ở nhà quê ra. Bà hỏi vặn:

- U đã có chồng chưa?
- Bẩm bà lớn đã, nhưng hiện còn không ở với nhà con.
- Được mấy đứa con?
- Bẩm hai, các cháu vẫn ở với ba cháu.

Bà phủ rất khó sử. Thật vậy — một người là không biết làm gì mà lại nuôi vào chỗ cửa quan, những tiền-tài, đồ vật qui bỏ bừa-bãi ra thì cùng khi ngại. Nhưng u Lợi nom người cũng nhanh-nhau, ngoan-ngoan: không nuôi sao đành.

« Bẩm bà lớn, con được nghe tiếng bà lớn là người lượng cả, được ở hầu cửa bà lớn còn gì hơn. Nếu bà lớn không tin, con... »

Bà phủ bèn nói chặn: « thôi được, ta tin rồi. Ngày mai lên phủ với ta. »

Từ ngày hôm sau, bà phủ lấy làm vừa ý quá. Từ trước đến nay bà chưa nuôi ai lại siêng-năng, dễ bảo như u Lợi. Công việc đầu ra đây: bà nhẹ mình!

U Lợi làm ăn cần-thận thật. Không để cho chủ phải điều to, tiếng nặng. Quan bà hỏi một lần là hiểu ngay, nên quan bà lại càng yêu, giầy bảo luôn luôn. Ngoài việc mình phải làm, u Lợi thường giúp đỡ cho anh Bép, cho con

Sem, cho cậu bé Xe. U Lợi làm không thấy nhọc, vui công việc mà làm.

Những lúc có khách dân bà, u Lợi giúp bà phủ nào tẩm trầu, nào nấu-nướng. Đi mua bán cũng xin đi theo. Khách đến chơi ai nấy đều khen rằng bà phủ tốt tay nuôi người, rằng chim khôn đậu nóc nhà quan. Nhưng cũng có vài người tức-tối. Họ thì-thảo: u Lợi trước kia, chắc không phải là người tốt, u Lợi nhỉnh-nọt để để ăn cắp. Một vài người nói thẳng với bà phủ: « Bà phủ ạ, vào địa-vị bà, tôi sẽ đề ý dò-xét xem... »

« Bà phủ ạ, đồ nữ-trang bà để có kỳ không?... »

Bà phủ bịt tai không nghe ai cả. Mà cứ-chỉ u Lợi không để cho bà chế vào đâu; ít khi ra khỏi nhà, một, hai tháng mới nhận được một cái thư. Thư viết toàn một thứ chữ, tem đóng giầy ở một làng rất xa. Bà phủ có hỏi, u Lợi trả lời rằng đó là thư của các con.

Sáu tháng vừa qua, u Lợi, nhân bà phủ ngồi một mình đến nói xin ra:

— Bẩm bà lớn, con xin phép bà lớn về với các cháu

— Rồi u có ra nữa không?

Bẩm con xin về hẳn.

Bà phủ ngạc-nhiên: « U về hẳn, không ở với tôi nữa à? Làm sao cứ nói, hay đưa nào nó ghen-tị, cứ nói thật. »

— Bẩm bà lớn, quả không. Con nhờ trời, mọi người đều yêu-mến.

— Hay xin tăng công?

— Công-xá con không kêu ca gì cả.

— Hay nhờ con thì ta cho về chơi.

Ta cho tiền tàu đi, về. Rồi lại ra đây nhé.

Cũng quá, u Lợi phải nói:

« Bẩm bà lớn, con không nghèo gì cả. Chồng con mới trúng số độc-đắc được hơn sáu tháng nay. Chồng con tậu hai cái nhà không kém cung-đường bà lớn mấy tí. Nhưng hiem một nói tự-nhiên nổi lên giầy, thì chưa biết dùng tiền, chưa biết giao-thiếp, chưa biết ăn nói. Người ta sẽ chế cười. Con bỗng có một ý-kiến: đến ở cho một nhà quyền-quý nào rồi tập lấy cách thức ăn ở, giao-thiếp. Con chọn nhà bà lớn, là biết rằng bà lớn với ông lớn, là chính thật thương-lưu quý-phái, mấy đời làm quan. Nay xong sáu tháng tập sự, đã gọi là hơi lạnh nghề, xin bà lớn cho về để con từ chức thị-nữ lên chức bà chủ. Một ngày kia, bà lớn có đi qua, xin mới bà lớn rẽ vào chơi với con... »

NGUYỄN-THUẬN-HỮU

NÓI BUỐNG

Nó thành người.

Nó là ai đấy? — Là những ông trời con ó phước hơn bạn bè, được chiếm một địa-vị gì trong xã-hội, nói nôm ra là ông ấy đã làm này ra được nổi gạo, nuôi vợ, mớm con. Hay là ông ấy đã có một chút phẩm-hàm gì, vênh-vang với hàng tỉnh, hàng xa. Mỗi khi chúng ta ngồi nói chuyện với những cổ ông, cổ bà, cha mẹ đẻ, ra những ông ấy — ta thường được nghe luôn, ba chữ gọn thon-lỏn, xuất ra ở cửa miệng các cụ cổ: nó thành người.

Phải lắm, mà chúng tôi cũng biết lắm.

Các ông ấy thành người ngay từ khi các ông ấy còn trong bụng mẹ... có đầu đến bây giờ mới nên hình ấy.

Đề ra rồi lớn lên. Com cha, áo mẹ ngày mấy buổi, mãi đứng quần trên ghế nhà trường, ông trẻ con có phước ấy cứ lần-lần cướp được những mảnh bằng nhỏ rồi to.

Cũng có ông gặp bước may hay là có tài thì đi một bước được tron-tru. Ông nào giỏi quá thì lại dùng đến thế-lực, hoặc kim-tiền, có cho được bằng anh em bạn.

Hề làm gì?

Hề làm ông nọ, ông kia. Hề lấy danh, lấy gia. Cũng đề có tiền tiêu sai, nếu ông ấy còn cần tài-lợi như danh-giá.

Từ cao đến thấp, người giỏi hơn thì chiếm địa-vị cao, người kém quá thì chiếm địa-vị thấp.

Từ nhỏ đến nhớn, ông bé quá thì danh-giá ông ở quanh làng, ông to thì danh-giá ông ở huyện, ở tỉnh, ở cả trong xứ.

Ông Chánh A quăng hẳn tền nghìn trong két sắt ra, đề tranh lấy cái ghế ngồi trong bang tổng.

Ông Thám B cũng mất tiền vạn mới có chỗ ở tòa cho ông đề mũ.

Nếu các ông có đức-hạnh hẳn-hoi, thì dù ở địa-vị cao hay thấp, người ta cũng trọng.

Nếu trái lại, ông cứ yên trí là mình đã có danh-giá, cứ nhắm mắt, bưng tai, làm những việc dè-hèn, bi-tiện; rồi các ông cứ yên trí người ta đã cho mình: thành người!

Nó thành người.

A, được lắm. Cái vô ngoài đã che dầy cho bao nhiêu kẻ làm ra những việc khôn-nan....

Ông nào vô phước, không may có tài, có hạnh mà chẳng mua được một cái vô ngoài che dầy, bà con sẽ lắt đầu, bảo ông: chẳng thành người.

Ừ, thì ông có danh-giá “cốc” gì, ông chẳng kiếm được ra tiền.

Người khác, dù có làm nên những việc chẳng ra gì lảng nước vẫn khen: nó thành người.

Vì nó làm ra tiền, nó có danh-giá. Có phải không?

Hay đương quá.

THƯỜNG-QUÂN

CUỘC

ĐIỂM BÁO...

Điều-hòa

Năm 1931, trong làng văn cũ như u kịch-liệt về vấn-đề quốc-học.

Hai phái: phái có quốc-học với ông Sở Cường Lê-Dur, và phái không có quốc-học với ông Phan-Khôi, và một bọn đồ-dề là từ ông Tịnh-dinh-Rư.

Câu chuyện đương gang thì ông Nguyễn-trọng-Thuật đứng lên diễn-thuyết ở Hà-quang đề điều-hòa hai bên.

Ông Khôi, ở trong Nam được tin ấy viết bài phản-đối ông Thuật rất là dữ-dội, vì ông Khôi nói rất ghét cái thói báo chữa nhu-nhược ấy. Khen thì cứ khen, chê thì cứ chê, nhưng đừng chơi cái lối điều-hòa vô lý như vậy.

Nay ông Chủ-làng trong báo Văn-học ý chừng đã quên hẳn câu chuyện cũ nên cũng lên giọng bình-phẩm nhạt-nhèo mà so-sánh văn-vơ ông Phan-Khôi với ông Nguyễn-khắc-Hiếu.

Kể ông Chất-Hằng cũng đã chu-đáo đủ mặt. Trong bài đầu Văn-học số 14, ông ca tụng ông Hiếu. Trong bài thứ hai (V. H. số 17) ông ca tụng ông Phan-Khôi.

Có lẽ ông Phan-Khôi không thích cái lối văn bình-phẩm nước đôi như thế, cũng như ông không ưa ông Nguyễn-trọng-Thuật về cái tinh-cách điều-hòa, nên ông đã dăng mấy lời thành minh lên T. N. D. B. để tố cáo báo Văn-học về cái nhĩa ý của báo ấy đã tự-tiện mượn bài của ông.

Nao những văn-sĩ hay điều-hòa đã sợ chưa?

NHỊ-LINH

Sách tặng

Bản-báo có nhận được quyền sách: « Day cách đánh dân » của bà Homera Homer-Dixon gửi tặng. Váy có lời cảm ơn và lời giới-tiễn quyền sách đó cũng được gia thông-hóa.



(1) Chiều hôm sau, Mai và Huy y-phục chỉnh-tề, ngồi chờ Lộc ở sở về là đi chơi vườn Bách-thù. Chỗ chỗ Mai lại chạy ra công nhìn hai bên đường, trong lòng bồn-khoàn, thắc-thoán, mà mãi đến năm rưỡi cũng chưa thấy Lộc về.

Huy cười bảo chị:
— Chị làm gì mà mong-mỏi như chờ đợi một người bạn xa thế?

Mai không trả lời, thờ dãi, Huy nhìn chị, lo lắng:

— Chị sao vậy?
Mai cười gương.

— Không, chị có sao đâu?
Mai chỉ em lại lảng-lặng ngồi nhìn ra sân. Huy chả biết làm gì, bắt diêm hút thuốc lá, rồi nhìn khói, cặp mắt mơ mộng. Mai hơi cau mày sẽ bảo:

— Em hút thuốc là à?
— Vâng.

— Không nên! Em chưa nên tập hút thuốc lá. Ít lâu nay chị thường thấy em hùng-hăng ho.

Huy cười:
— Hút cho đỡ buồn, chị à! Có thiệt đi mất mấy năm sống cũng chả sao.

Mai buồn-rầu nhìn em:
— Đờ rầy, em làm sao ấy. Chị thấy em không vui cười như xưa nữa.

— Có lẽ vì trời nóng quá đấy, chị à.
— Không phải!

Có người gọi công, Mai vội chạy ra. Người chạy giầy ở sở đưa cho Mai một bức thư của Lộc nói vì bận có chút việc không thể cùng đi chơi vườn Bách-thù được, vậy Mai với Huy cứ đi, đừng chờ nữa. Mai vừa đọc vừa đi vào trong nhà. Huy hỏi:

KHAI-HƯNG soạn

— Thư nào vậy, thưa chị?
— Thư của anh, anh nói bạn việc không đi chơi được.

Huy trả lời bằng một hơi thở khói thuốc lá. Mai lại hỏi:

— Vậy em có đi không?
— Tùy chị.

— Em chỉ nói hờn.
Huy cười, nói tiếp:
— Hay ghen mà lại cục.
Mai cười mắt:
— Em không tốt, nói xấu người ta trong khi vắng mặt.
Mai tuy cự Huy, nhưng lời nói

dùng.
Vì tuy Lộc đưa tin về nói thác là bạn việc, nhưng kỳ thực, chàng lên thẳng vườn Bách-thù chờ sẵn.

Cây cỏ xanh tươi, nước hồ trong vắt, gió chiều dịu-dàng lướt qua làm rung động mấy nón sen mới mọc cuộn tròn như cái tổ sáo. Cảnh có đẹp, trời có mát, nhưng lòng kẻ kia vẫn như nung như nấu bởi sự ghen-tuông.

Thực vậy, từ lúc nhận được bức thư ngặc-danh đến giờ, Lộc thấy khổ-sở, lo-lắng. Hai tay chấp sau lưng, chàng lững-thững cúi xuống nhìn đường, có vẻ nghĩ-ngợi trầm-mặc.

Qua một cái chướng khí nghe có tiếng cười trong-trời, chàng ngừng đầu ngo-ngác nhìn tưởng là Mai nhưng chỉ là một cô gái quê dùng nem lạc đùa với một con búp-bê nhỏ. Chàng lăm-lăm, nói một mình:

— Già nò cư quê-mùa hân như thế cũng xong!

Cái ý-kiến ngộ-ngĩnh ấy khiến chàng cười thầm, tự lấy làm thẹn cho cái lòng ích-kỷ của mình.

Khi gần đến chân cái gò mà các nhà văn-sĩ kêu là núi Nùng, một người nhón-nhờ nhón-nhắc vừa đi vừa nhìn những người qua lại, vô ý thế nào dẫm sầm vào Lộc. Chàng ta xin lỗi rồi lại hấp-tấp đi liền, khiến Lộc lấy làm ngờ-vực, rào bước đi theo. Người kia đến ngồi nghỉ chân ở một cái ghế dài chỗ dựng các cột đèn. Lộc cũng ngồi xuống, lán-lá gọi truyện.

— Chừng ông tìm người quen?

— Vâng, tôi hẹn đợi ở đây nói truyện.



— Hay thôi, em à! Ở nhà quách. Chị đi làm món kem cà-phê để chốc nữa hai anh em ăn tráng miệng.

— Cũng được.
— Đi thời đi cả, không thì thôi chứ, em nh?

— Phải đấy, nhất là đối với anh Lộc có tình hay ghen.

Mai chau mày:

của em đã làm cho nàng phải ngâm-ngĩ đến cách cử-chỉ, cũng là ngôn-ngữ của Lộc từ hôm qua đến nay. Cái tính-nết khó chịu ấy, cái bộ mặt cau-có ấy, cái giọng nói gióng một ấy, xưa nay thực Lộc không từng có.

Nếu giờ ấy, Mai gặp Lộc ở vườn Bách-thù thì nàng càng lấy làm lạ mà cho lời bình-phẩm của em là

(4) Xem Phong-Hóa từ số 36.

LÀ NGÀY TỜ

NGÀY 3 MAI

SAIGON NHẬT-BÁO

ra mắt **quốc-dân** thẻ cho

« SÀI-THÀNH »

CHỖ Ở:

N° 39, Rue Colonel Grimaud Saigon

GIÁ BẢO:

3 tháng.	3\$50
6 tháng.	6.50
1 năm.	12.00

Ai muốn rõ việc Saigon nên xem

tờ « SAIGON »



Tết năm nay các
ngài dùng giày gì?

Giày Kim-Thời

Marque, dessin et modèle déposés

Kiểu rất đẹp, mũi lạng Hoa-kỳ rất tốt, đế cao-xu đen, đúc ở bên Pháp, đi bền gấp bốn lần đế da hay đế crepe, không chượt và toẹt ra như đế crepe, trông đẹp và nhẹ như đế da, đi mưa không ngấm nước. Giá rất hạ.

Bán buôn và bán lẻ:

VAN-TOAN
95, Phố Hàng Đào, 95
HANOI

<https://tieulun.hopto.org>

— Thôi lại gái chứ gì?

Người kia ngượng-ngịu:

— Có thể.

Lộc thấy nóng mặt. Chẳng nghĩ mưu-kế để tìm cho ra được sự bí-mật của người kia. Một lúc chẳng quay lại hỏi:

— Thưa ông, tôi ngồi gần ông thì chắc làm phiền cho ông lắm.

— Có việc gì mà phiền. Trong khi chờ đợi mà có người ngồi nói chuyện thì càng đỡ sốt ruột chứ sao.

— Có thể. Vậy ta nói chuyện cho đỡ sốt ruột, vì tôi cũng như ông, cũng đương đợi một người.

Rồi Lộc vờ như nói một mình.

— Quái, có Mai mãi giờ chưa đến.

Người kia quay lại hỏi:

— Tên nhân-tính ông là Mai à?

Lộc sửng-sốt đáp lại:

— Phải! Chắc ông cũng có quen có Mai?

— Không! Tôi không quen.

Câu trả lời lạnh-lùng khiến Lộc lại càng nghĩ lắm. May sao lúc đó một cô thiếu-nữ thướt-tha sấn tới. Người kia đứng dậy đón tiếp rồi cũng đi nơi khác. Lộc thở dài, mỉm cười. Rồi chàng tự lấy làm xấu-hổ về cái tình da nghĩ của chàng, đứng lên thủng-thẳng ra về.

Tối nhà, trời đã nhá-nhèm tối. Chàng vào các buồng không thấy Mai và Huy đâu, toan gọi thàng xe để hỏi, thì có tiếng cười khanh-khách ở bếp đưa lên. Chàng rón-rón xuống xem thì thấy hai người đang lui-húi bên cạnh một cái đĩa tây. Liên hỏi:

— Hai chị em cặm-cui làm gì thế?

Mai cười đáp:

— Làm kem cà-phê. Đấy, mình coi, có khéo không?

— Sao không đi Bách-thủ?

— Mình không đi thì em đi làm gì?

— Thôi, đi ăn cơm.

Khí Lộc đã lên nhà, Huy sẽ bảo Mai:

— Đấy, chị coi. Tình nết có khó chịu không?

Mai buồn rầu:

— Ừ, không biết có truyện gì mà từ hôm qua tới nay anh ấy câu-nhau như thế?

Huy ngầm-ngẫm, thờ dai:

— Ấy may mà chị không đi chơi vườn Bách-thủ đấy!

Bữa cơm chiều hôm ấy thực là buồn tẻ. Lộc chẳng nói chẳng rằng, ăn vội, ăn vàng như làm cho xong một việc bắt-buộc mà thôi. Hễ Mai có gọt truyện thì chàng chỉ trả lời

cộc thông-lộc hoặc chỉ sẽ gạt đầu.

Cơm xong, vừa buồng đưa buồng bát, Lộc đã lấy mũ đội ra đi.

Mai, nét mặt rầu-rầu sẽ hỏi:

— Mình đi đâu đấy?

— Tôi lên thăm mẹ.

— Có việc gì cần không?

— Không.

— Thế thì hãy thông-thả, ăn kem đã.

— Thôi.

Mai có giọng kêu van:

— Anh ăn một tí cho em bằng lòng. Kem tay em làm ra.

— Tôi hơi đau bụng, mình với cậu Huy ăn hộ.

Nói rồi lủi, chàng vùn-vụt ra đi. Huy nhìn Mai, Mai cúi đầu không nói.

Ra đến ngoài Lộc thấy khoan-khoái dễ thở. Chàng lầm-lầm:

gió mát làm chàng giát mình thấy đương ở bờ sông mới nhớ ra rằng mình định đến nhà thăm mẹ, liền bảo xe kéo đến phố H...

Đến nơi, chàng thấy cửa ngoài còn khép, vì con sen vừa ra phố có việc, chàng lảng-lảng lên vào, đi thẳng tới nhà trong. Bỗng chàng thoáng nghe mấy mẩu câu truyện ở buồng bên cạnh liền nép vào cạnh cửa đứng nghe.

Tiếng bà An: « Mày trông cậu có buồn lắm không? »

Tiếng tên người nhà: « Bầm, cậu con buồn lắm. Chiều nay đi chơi đâu mà lúc hơn bảy giờ chưa về... »

Tiếng bà An: — Được rồi!.. Cũng là một sự bất đắc-dĩ!

Lúc bấy giờ con Sen ở ngoài chạy vào trông thấy Lộc liền kêu:

— Con đó này gây lắm. Phải uống thuốc mới được.

Lộc vàng dạ cho qua-quít, chỉ định lảng xuống nhà hỏi dò anh bếp, là người đứng nói truyện với bà An vừa rồi, vì chàng biết mẹ kin-dào lắm khó lòng mà gợi được sự bí-mật. Nhưng bà An giữ chàng ngồi nói truyện lâu lắm, hỏi thăm hết việc nọ đến việc kia lan-mạn mãi rồi về sau trông lên đồng-hồ, bảo con:

— Thôi! khuya rồi con về nghỉ kẻo mệt.

Thế là mấy mẩu truyện chàng vừa thoáng nghe được, chàng vẫn không thể dò ra manh-mối. Nhưng về phần bà An thì bà biết hai sự rõ-rệt lắm, một là sự ngộ việc đương nung-nẫu lòng chàng, hai là chàng đã thoáng nghe được câu truyện bà ban-bạc với anh bếp. Bà nghĩ thầm:

« Phải làm sao cho mau mới mong có kết-quả! Kể thì cũng hơi ác. Nhưng vì lòng thương con biết sao! »

Cái lòng thương con của các bà mẹ Annam cho dù con đã lớn tuổi, không thể đem sự gì ra so-sánh được. Họa chăng có thể vì với con gà mái chân giắt đàn con. Nếu ai có ngắm qua cái dáng điệu, cái lông cùn-dần của con gà mái nó xoe hai cánh, nó quâ-quyet đưa ngược cái mỏ yếu-ot lên để chống với con quạ hay con điều-hầu là xuống định bắt con thì sẽ thấy cái lông thương con của bà mẹ Annam.

Cái tình bà An đối với con cũng vậy. Bà yên trí rằng Mai sắp sửa làm hai một đôi con bà như con điều-hầu ăn thịt con gà con. Vậy thì cái mưu-kế bà sắp dùng đâu kẻ khác có chola tàn-ác đến đâu bà cũng không ngại. Làm một điều thiện để cứu vớt linh-hồn một kẻ đương bị đâm-duổi ở chỗ đó bần, thì có mưu-kế gì là vô nhân-dạo, là tàn-ác đối với lương-tâm bà!

Hưởng chỉ cái linh-hồn đương bị đâm-duổi ấy lại là linh-hồn con bà, con một rất yêu-quí của bà. Bà nghĩ thế thì bà mỉm cười nói một cách rất quả-quyet:

— Ngày mai!

(Con nữa)

KHÁI-HƯNG



— Thà rằng biết hẳn nó có...

Chàng không dám đọc đến, không dám nghĩ tới cái chữ mà chàng kính sợ: chữ nhân-tính. Phải, thà rằng biết rõ-ràng rằng có hay không, còn hơn cứ ngỡ vực phân-vân.

Một cái xe chào chàng. Chàng mãi suy-ngẫm không nghe tiếng. Anh xe lẻo-ẻo theo sau tạt:

— Có món khá lắm, đồ-li lắm, chỉ độ mười tám thôi. Có chớng cần-thận.

Lộc quay lại nhìn anh xe lộ về ghé tòm, quát mắng:

— Cút ngay, đồ khốn-nạn!

Rồi chàng cầm đầu rào bước. Một cái xe khác đặt càng mời chàng lên. Chàng như không lưu-ý tới, lảng-lảng bước lên xe. Nửa giờ sau, luồng

— Á cậu tham.

Bên buồng câu truyện cũng im.

Lộc cất tiếng vờ hỏi:

— Cậu có nhà không, Sen?

— Bầm cậu có. Cậu ở buồng bên cạnh.

— Thế à?

Rồi Lộc mở cửa bước vào. Bà An mừng rỡ:

— Chiều nay mẹ mong con mãi.

Lộc nét mặt thần-nhiên tươi cười trả lời:

— Bầm mẹ chiều nay nhiều việc quá con phải ở lại buồng giấy mãi đến bây giờ mới về.

Bà An hỏi sắn-sốc:

— Thế con chắc chưa ăn cơm.

— Bầm đã.

Bà An nhìn con, có vẻ ái-ngại:



CUỘC THI MEN RƯỢU

Nấu rượu nam phải có thứ men toàn những vị thuộc
bổ ích cho người uống

Vậy ai có các thứ men tốt thì đem lại thí-nghiệm ở lò
nấu Bắc-kỳ Nam-Từ Công-Ty tại Văn-diễn. Nếu được
như ý thì Công-Ty sẽ dùng. Ai muốn hỏi gì về việc ấy
xin lại Hội-sở, 34 Quai Clémenceau (Hàng Nâu) — HANOI

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Việc các viên chức phải khám bệnh lao
Cuối tháng Mai này sẽ bắt đầu khám bệnh lao.

Các viên chức từ nào thuộc về viên chức-tổ sự khám, ở tỉnh nào sẽ khám ngay ở tỉnh ấy và ở nơi nào không có thủ thuốc thì được miễn.

Cách khám xét rất giản dị.

Các viên chức chỉ tới trước mặt thầy thuốc để trông qua nếu bề ngoài thấy quả có ớn yếu bấy giờ mới phải hít vào hắng khảm kỹ đờm, máu xem có trùng lao hay không. Thầy thuốc sẽ đốt tẩu các công sở để khám xét, ai phải khám kỹ sẽ tới bệnh viện.

Viên chức nào có bệnh lao thực nếu có đơn xin, sẽ được phép nghỉ từ một năm đến ba năm, lĩnh cả hoặc nửa lương. Hết ba năm nếu không khỏi, sẽ được hưởng tiền hưu bổng sau khi về nghỉ như người có bệnh tăng tất. Xin nghỉ một, hai năm, khỏi hay chưa khỏi, lại xin đi làm cũng được.

Viên chức bị bệnh mà không muốn xin nghỉ, cứ đi làm cũng được.

Khám xét như vậy, nhà nước chỉ cần biết rõ số viên chức mắc bệnh lao là bao nhiêu để tính xem công quỹ có thể đang được không, bấy giờ mới định hẳn.

Ông Tholance được bổ thực thụ Thống sứ Bắc-kỳ

Quan Thống-lĩnh A. Lebron đã ký sắc lệnh bổ ông Tholance làm Thống-sứ Bắc-kỳ kể từ ngày 3-5-33.

Ông Tholance hiện đương nghỉ ở Nice, chứng tháng Octobre này sẽ sang nhận chức. Hồi ấy có lẽ quan Thống-sứ Pagès được bổ Khâm-sứ Cao-mên.

Thêm mấy hải-đảo vào Đông-dương

Hồi đầu tháng Avril vừa rồi, một phái-bộ từ Saigon đi để chính thức nhận mấy chiếc hải-đảo ở vùng đảo Praty (ở về phía đông Saigon, cách chừng hai trăm hải-lý). Những đảo này từ trước là thuộc-địa của Pháp, nhưng nước Pháp vẫn bỏ đó chưa nhìn nhận đến.

Bớt tá dịch và phu trạm

Muốn thi-hành chính-sách tiết-kiệm, qua Thống-sứ đã đồng ý với quan Chánh sở

Phụ-diện để chỉnh đốn lại các nhà trạm, thôn quê.

Những trạm ở phủ huyện sẽ để cho nhỏ lại trông nom. Các trạm nơi khác sẽ giao cho một viên kỹ-mục, xếp ga hay một viên cai đối trong trại khổ xanh đồng gần đấy.

Ông Nguyễn-bá-Trác được thăng Tổng đốc

Ông Nguyễn-bá-Trác, tuần vũ Quảng-ngãi, thăng Tổng-dốc nhưng vẫn ở tỉnh ấy (chỉ dụ ngày 9-5-33)

Sẽ đặt hai chức thanh-tra hành-chính và chính-trị

Hức Hào-Hải sẽ đặt hai chức thanh tra hành chính và chính trị để xem xét công việc các quan lại trong nước.

Đầu ông Tôn-thất-Quảng, tổng đốc Thanh-hóa và ông Ngô-đình-Khoi, tổng đốc Quảng-nam sẽ được lĩnh chức ấy ở miền bắc và miền nam Trung-kỳ.

89 tội nhân đã phát vãng sang Côn-lôn

Saigon 16-5 — 89 người công-sản bị tòa án đại hình phạt khổ sai chung thân, hôm 7-5 vừa rồi đã đưa tàu Armand Housseau sang Côn-lôn.

Tại hội đồng thành phố Saigon

Sau vụ tuyên-cử vừa rồi, bên Nam và bên Tây đều xảy ra lăm-truyện lời-thôi. Mấy ông hội viên được bầu không hợp lệ. Ông Casati thì đương làm giáo sư, còn hai ông Tào, Thạch cũng thiếu thể lệ ứng cử, vì chính hai ông lại không có quyền đầu phiếu.

Bỏ thầu đức 100 triệu đồng trính

27 Mai này, hồi 9 giờ sáng, tại tòa ba phủ Thống-sứ sẽ có cuộc bỏ thầu đức 100 triệu đồng trính mới, một xu ăn 5.

Hồi thể lệ ở phủ Thống-sứ.

Nên trồng nhiều ngô

Muốn cho nguồn lợi trong nước được dồi dào quan Thống-sứ vừa từ cho các quan đại tỉnh khuyến dân nên trồng nhiều ngô vì thóc gạo mỗi ngày một hạ.

Trong tờ thông-tư có kể rõ giá ngô và giá gạo thục hơn kém nhau: ngô Đông-dương năm

1929-30 chỉ sang Marseille bán 70 quan một tạ, nay tuy có hạ cũng bán được 65 quan một tạ; gạo năm 1931 bán tới 110 quan một tạ mà nay chỉ có 50 hay 40 quan.

Các quan cổ văn Pháp trong các bộ

Quan K. Am-sư Trung-kỳ đã ký nghị-định cử sung chức cổ văn những viên chức sau đây:

- Hộ hình, bộ lại và bộ xá hệ: của tể: M. Du Basty, phó cai trị hàng ba.
- Bộ quốc-gia giáo-dục: M. Delethe, giám đốc nhà Học chánh Trung-kỳ.
- Bộ công và bộ mỹ thuật: M. Lagisquet, nhà kiến trúc.

Việc canh giữ giấy điện thoại

Quan Thống-sứ đã gửi tờ thông-tư đi các tỉnh bắt bắt điểm canh giữ các đường có giấy điện thoại và ban đêm các tỉnh phải phải lính khổ xanh đi tuần phòng.

Các lý dịch và các Nam quan đều cũng phải chịu trách nhiệm, nếu trong hạt mình mất giấy điện thoại.

TIN TRUNG-HOÀ

Quân Nhật lại kéo vào Tân-hoàng-đảo

Thiên-tân — Quân Nhật lại vừa phải mới liên đội đến đông ở Tân-hoàng-đảo, ngoài mặt biển có năm chiếc chiến hạm Nhật đổ lên trái quân Nhật họ canh giữ rất nghiêm, xe thiết giáp đi lại rầm rập.

Ngày định truyền bá đạo phật ở Mãn-châu

Tây-kinh — Vì muốn truyền-bá đạo phật ở Mãn-châu nên ở Tây-kinh Nhật đã quyết định từ nay tuyên học trở về trai gái toàn người Mãn-châu, từ 14 đến 17 tuổi, tuyên tập ngay từ nay để sau này cho sang Mãn-châu tuyên truyền phật giáo.

Sẽ giảm thuế nhập cảng cho những nước thừa nhận Mãn-châu-quốc

Mãn-châu-quốc vừa tuyên bố đối với nước nào không thừa nhận Mãn-châu-quốc thì Mãn-châu sẽ tìm cách đối phó, như tay chạy bằng hỏa châu (lao) còn đối với nước nào thừa nhận Mãn-châu-quốc thì Mãn-châu sẽ bắt đầu lại để từ chối cầm tinh như giảm thuế nhập cảng và tiêu thụ hàng hóa của họ.

Tại mặt trận Loan-dông

Bắc-binh — Quân Nhật thừa thế kéo đến phía tây Loan-hà, luôn mấy hôm đánh nhau với quân Tân-khết-lết. Tại ngoài cửa biển Đan-cổ, quân Nhật đang rất nhiều chiến-hạm như có ý muốn phong tỏa các cửa biển của Tàu.

Ngô-bội-Phu giải tán quân đội.

Bắc-binh — Hồi quan của Ngô-bội-Phu từ các miền ngoài ở Bắc-binh, vừa rời Ngô đã cho giải tán và phát cho ba vạn đồng để trả về nguyên quân. Tiền này là Ngô đã vay. Ngô tiền vẫn còn ở Bắc-binh, thấy quân Nhật càng ngày càng tiến, Ngô càng tỏ ý phản oán.

Mặt trận Bắc-binh quân Nhật vẫn tiến

Bắc-binh — Quân tiến phong của Mãn-châu-quốc vào thành Đông-san chiều ngày 16-5. Sang 17-5 đại quân vào thành, quân Nhật vẫn tiến đến Chết-hoàng. Quân Nhật đã chiếm Sơn-lan-Hsien.

TIN PHÁP

Đảng xã hội với nội các Daladier

Ông Paul Faure, thư ký đảng Xã hội vừa tuyên bố: "Đội với Nội các Daladier, công chúng mong rằng (thể nào cũng có cuộc thay đổi, mà nay không thấy thay đổi gì cả, thì rất lấy làm lo ngại. Người ta nói ông Daladier sẽ thay đổi tòa Nội các và sẽ lấy những người bất đắc ý trong đảng Xã-hội vào tòa Nội các. Nhưng Daladier có quyền từ chối đối người chẳng nữa, đảng Xã-hội tất không tán thành cho một tòa Nội các ấy."

TIN MỸ

Washington 16-5. Ông Roosevelt đã gửi cho 53 cường quốc bản thông điệp yêu cầu các nhà cầm quyền nên tái quân binh bị, trước khi giới khởi thế công, đứng cử binh ra biển thùy, quên cái tư tưởng quốc gia nhỏ men và thực bụng duy trì cuộc hòa-bình và khôi phục lại nền kinh tế. Nước nào tìm cách ngăn trở việc thi hành thì các nước văn minh khác sẽ đề nước ấy chịu hết trách nhiệm về việc thất bại này.

T. X. M.

Cải chính

Mới lần lại được các miền phía tây. Nhất-h chỉ không phải. Lấy lại được Nhiệt-hà như từ P. H. số trước. Vậy xin cải chính.

PHÒNG THĂM BỆNH

Bác-Sỹ Nguyễn-văn-Luyện
N° 8, rue Citadelle, Hanoi
Téléphone 304

CHỮA BỆNH BẰNG ĐIỆN
CÓ PHÒNG-THỦ VI-TRƯỜNG
CHUYÊN CHỮA BỆNH
ĐÀN BÀ, TRẺ CON

Số 8, phố Đường-thành, gần
chợ Hàng-da, sau phố Xe-diều.

Các bạn nhà buôn,
muốn kẻ biển lối mới

Xin quá bộ lại nhà
chuyên-môn làm Quảng-cáo

7, Phố Nhà Thờ (Lamblot) — Hanoi (Chỗ gần rẽ sang hàng Hải)

Giá tính hạ, nhiều lối chữ mới, nhiều tay vẽ khéo, lại có nhà mỹ-thuật trông nom. Công việc dù nhiều ít cũng có garantie, có nhân cả các việc sơn, vẽ.

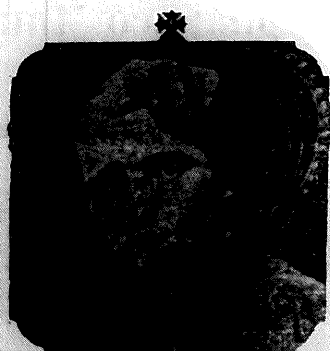
Nên dùng phấn đánh giấy mũ PURBLANC của ATDAR

GIẢI THƯỞNG 50.000 quan

Vì dùng kem và phấn
Velonty de Dixor mà cô
Laura Wild như ảnh đây,
mới rồi đã được hội-đồng
« Daily Sketch » tặng 50.000
quan, vì ai cũng công-
nhận cô là bậc hoa-khôi
đẹp-nhất hiện thời ở Anh.

Thử kem « Velonty Di-
xor » này có bán khắp
mọi nơi.

Đại-lý độc quyền:
LUNE FAT 23, hàng Bạc — Hanoi



THÂN THUỐC LẬU

TU-NGOC-LIEN

1er
JUN 1933

ĐƠN LÊN
HÀNG NGANG
SỐ 8 HANOI

CUỘC VUI THỰC-THÀ

Từ ngày thân Chemise ra đời, đã được
nhiều Quý-khách tin dùng và công-nhận là
nhà lãnh nghệ.
Muốn khôi phục lòng các ngài đã chiều-có,
nên đặt cuộc vui này, xin quí-bộ lại bản-hiệu
sẽ rõ.
Ngài nào ở xa muốn dự cuộc, không và
cũng được công bằng như ở nhà.

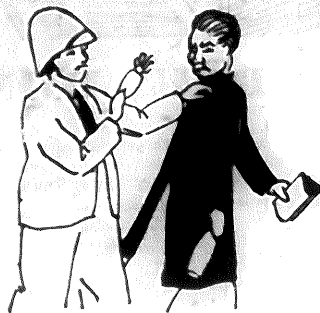
THUẬN-THÀNH-LONG
N° 15, Rue du Piz (Phố chợ Đồng-xuân)
HANOI

<https://tieu lun hopto.org>

VỀ TRUYỆN BẦY NGÀY



J'ai ma combine (Trần-Đất)
Phùng Há hát rất hay... hay về chỗ «phùng» mồm, «hà» miệng.



Ông Vinh bảo ông Hiếu: «Tuần này tôi biếu ông con cá mực nướng về nhâm rượu».

TRUYỆN VUI

Chữ nho... mắt vợ



Thời từ giờ tôi xin chịu chẳng dám to-tưởng đến những cô con gái nhà giàu... khó-khăn lắm!!!

Cách đây ba năm, khi tôi còn học năm thứ hai trường Bưởi, có một nhà giàu quen thầy tôi gọi cho tôi cô con gái. Cô tiểu-thư tuy giàu, nhưng chẳng được xinh-dẹp cho lắm. Đã thế mà thôi đầu, được ông cụ lại cõn nhỏ quạ, bắt bẻ tôi từng-li, từng-tí, quên hẳn tôi chưa phải là rể cụ. Chủ nhật nào cũng phải đến nhà cụ một giờ, cho cụ xem-xét, hỏi-han, dạy-bảo.

Có một lần ngồi hầu truyện cụ, cụ vuốt râu, ung-dung hỏi:

— «Hình như cậu ở trong trường có học chữ nho thì phải?»

— Dạ, thưa vâng.

— Thế cậu đã viết, đọc được gì chưa?

Tôi đành liều cả gan thưa:

— «Bẩm cụ, con thích học chữ nho lắm, được cụ Tú dạy chúng con khen luôn, con cũng đã đọc tam-tam được. Con viết thì con khi kém.

— Thế à, đây có quyển truyện chữ nho này để đọc lắm, cậu đem về mà xem rồi viết phác truyện ra cuộc-ngữ cho tôi xem tài cặn học chữ nho ra thế nào. Nếu mà khá thì để tôi dạy thêm cho một ít văn-bai nữa mà ra thí thừa-phái. Hạn cho cậu một tháng thì phải đem nộp truyện dịch và giả sách tôi:

— Dạ...!

Tôi cầm sách về, lòng lo ngay-ngay. Ấy mới chết. Thật ra học chữ nho thì lớp bà trưởng hàng Vôi đến giờ đã sáu năm rồi, tôi xin thú thực rằng tôi chỉ nhớ được chín chữ nho: nhất, nhị, tam,... đến cửa là những chữ tôi thường hay gặp trên các quán cổ bát ở nhà bác Liên coi cửa trường, nhất là chữ cửa sừng thì tôi lại nhớ lắm.

Thế mà bây giờ dám cả gan nhận đọc được sách nho, dịch được chữ nho! Cũng tưởng nói liều cho qua câu truyện, chữ ngờ đầu....

Hay là đến thủ thực cùng cụ bố vợ, rồi xin giả lại sách? Không được rồi!

Chỉ còn cách là nhờ người dịch hộ! Nhưng nhờ ai?

À, có lão thầy cùng bên nhà, ta sang nhờ hẳn giảng hộ vậy. Nhưng sợ hẳn thấy quyển sách đầy sinh nản mà chẳng chịu dịch chẳng, tôi bèn nghĩ kế tháo ra từng tờ, mỗi ngày đem sang nhà hẳn một vài tờ nhờ dịch hộ. Mà lại phải chiều hẳn đến chiều, phải bỏ tiền ra mua rượu cho hẳn uống, mua bánh đậu cho hẳn ăn, chẻ râu cho hẳn hăm, để hẳn lấy giọng đẹp như con nghe.

Thế mà trong khoảng hơn hai mươi ngày cũng hết quyển truyện, truyện gì mà kỳ thế?

«Mấy tờ đầu thì thấy là một bà cụ già giàu có, ở ẩn một chỗ núi thâm-thẳm xa xôi-trần-ai. Cách một quãng dặm từ nhà thấy kể truyện một người đàn bà dùng tuổi vì buồn-rầu mà phải đi du-lich xứ này sang xứ khác. Lại đến truyện một đám cưới của ông Hoàng, uy quyền lừng-lẫy với một nàng Công-chúa đẹp như tiên sa. Rồi đến đời một người con gái lên 10 tuổi như-mi, xinh-xắn, sống trong lầu cao rộng. Cách một quãng nữa đến một đứa con gái mới lọt lòng mẹ ra đời: sau hết là truyện một bà Hoàng-hậu đi cầu-tự ở Thái-miếu....

Thế là nghĩa lý gì? À, mà phải rồi. Tôi sức nghĩ nhớ lại những truyện huyền-hoặc, di-ký đời xưa họ hay tán-huyền, tán-vượn lắm. Có lẽ câu truyện trong quyển sách kia cũng thế chẳng? Rồi mấy đêm ngày tôi nghĩ ngợi, sau hết tôi mới liệu dịch phác ra thế này.

«Đời xưa có một người đàn bà phúc-dức chết, hồn xuông âm-cung, được Diêm-vương xét sổ lại cho lên làm người. Nhưng người đó cầu xin được phép lên trần làm người trước gia, rồi sau về dần-dần trở đi mất. Diêm-vương thấy kể đó đi-ký nhưng cũng y-uớc cho như thế. Thành ra hóa được ra làm người đàn bà 80 tuổi ở ẩn nấp vào một chỗ non xanh, cảnh vắng. Sau dần-dần trở đi, thấy đời thay đổi, lòng thêm chán-ngột, liền đi du-lich xứ này sang xứ khác. Rồi mỗi ngày một trẻ, một thấy giàu lên, thấy mình xinh như tiên được ông vua nọ nuôi làm Công-

chúa. Đến 20 tuổi thì lấy một ông Hoàng, uy quyền lừng-lẫy. Nhưng lửa đời không tròn vẹn, ông Hoàng thì một ngày một già, Công-chúa thì một ngày một trẻ, một hóa trẻ con. Rồi đến lúc bỏ, xa nhau. Công-chúa «xuống» 10 tuổi ở một mình, cho đến khi trẻ lại mới hóa ra. Sau: hết lại chui vào bụng một bà Hoàng-hậu chưa mà dần-dần «tiêu-tận đi đầu mất».

Gọt đi, gọt lại, tôi dắc chỉ cười sòa, mua một tập giấy trắng, đóng một quyển sách, hi-học suốt ngày chép câu truyện dịch nọ, rồi kể-kể, to-tỏ mãi đến 12 giờ xong việc. Đêm hôm đó ngủ không yên, chỉ mơ-màng đến vợ sắp cưới, nghĩ đến mình sẽ được giàu.

Hôm sau, quyết đem quyển sách dịch đến cho cụ bố vợ xem, rồi lấy một giọng kêu như chuông, tôi đọc một hơi câu truyện. Đọc xong tôi thấy cụ mỉm cười. Tôi dắc-chi. Bỗng tìm-tìm cười giờ cho tôi một quyển sách chữ nho cụ vừa rút ở trong tủ ra, rồi cụ nói:

— Cậu giờ trang đầu sách ra, rồi đọc đi xem thử nào?

Tôi diêm-nhiên mạnh-bạo giờ quyển sách ra vờ xem trang đầu chưa kịp đôi-hỏi bỗng bị cụ giật lại quyển sách chữ nho, rồi cụ ba-ha

cười, cười xong, cụ nghiêm nét mặt, quát mắt nhìn tôi, nói:

— Ai chà! Thế mà anh khoe biết đọc chữ nho, biết viết chữ nho, biết dịch chữ nho! Anh thật là thông nói láo. Vì nếu anh biết đọc chữ nho thì anh đã chẳng cầm sách đọc như thế, mà dịch truyện chữ nho ra thế này. Có anh là một thằng ngu cho nên mới không biết rằng chữ nho phải đọc từ bên phải sang bên trái, mà mở sách từ bên trái lật sang bên phải. Mà cái thằng anh nhờ dịch quyển sách nó cũng ngu nốt, nên mới dịch sách ngược, thành ra mới có câu chuyện ngược đời như thế. Thôi đây anh cầm lại quyển truyện anh dịch về... mà bán sau đưng đến «đây nữa». Nói dứt lời, cụ cầm quyển sách ném vào tôi, rồi cụ mới tôi về.

Tôi ghen ngào uất-ức bước ra cửa, lủi-thủi đi về. Trong tay vẫn mân-mê quyển sách, quyển sách mà đã tốn-kém biết bao nhiêu rượu, bánh đậu, chẻ râu mới làm nên!

Từ hôm ấy về nhà, tôi nhớ thầy cặm-cụi học chữ nho, kêu đem kêu ngày như con quóc, cứ mỗi lần nghĩ đến câu truyện cũ, lại uất-ức, lại, cặm đầu chui mũi vào sách học.

Nửa năm sau, tôi được tin người vợ bực của tôi đi lấy chồng.

N. X. H.

PHỤ-NỮ

TỰ LẬP

(Tiếp theo)

Nay ta hãy tạm lấy cái thí-dụ như sau này: trong một gia-đình thường-thường một người đi làm nuôi đến bảy, tám miệng ăn không, cái số lợi tức chỉ có hạn, có chừng mà cái số chi dùng thì một ngày một gia tăng, vì người ta mỗi ngày mỗi lớn thêm thì cái số nhu-dụng cũng không thể đứng im một chỗ mãi được.

Lẽ tất-nhiên gia-đình ấy phải khuynh-tồn, có giới ra thì giữ được cái mức bình-thường mà không thể nào có cái cơ phát-dạt.

Sao bằng con cái đến tuổi khôn lớn, cho chúng ra đời mưu-sinh, tự-thực kỳ-lực, của ai nấy sốt, ăn dành để dùm. Đến lúc có muốn gây-dựng gia-đình cũng có cái vốn, không lo phải nương-nhờ vào ai.

Tôi thấy lắm nhà, con đã lớn tuổi, cha mẹ chẳng lo cho con có việc làm ăn, mà chỉ sồn-sao, rồi-rit những lo dựng vợ gả chồng. Một vài năm sau, để thêm dăm ba đứa con, tiền chẳng có một xu, nhất-nhất ngựa tay ngưỡng xin cha mẹ, thật chẳng những gây thành cái tình ý-lại cho giống-gióng, mà lại còn sinh ra nhiều cái tệ khác nữa.

Như cái tệ mẹ chồng đối với nàng

dầu, chồng khinh-để vợ, vợ bắt-nạt chồng, tức khi lẫn nhau mà thành trâm điều ngang-ngửa; xét ra cho cùng, thời chẳng qua là bởi tại miếng ăn. Chỉ bằng cho chúng được tự-do giàu thì được hưởng, nghèo cam phận nghèo. Đối với sinh-kế ở trong nhà cha mẹ cũng đỡ được một phần khó-nhọc mà làm con cái cũng được tự-do theo cái ý-hướng riêng của mình, không đến có cái cảnh bị hôn-nhân áp-bức, cái hạnh-phúc của loài người sẽ do đấy mà tăng thêm được biết bao nhiêu! Nhưng cái đó lại thuộc về vấn-đề khác.

Nay hãy xin những ai có cái quyền làm cha mẹ, hãy nên để ý đến cái hạnh-phúc của con cái mai sau. Chờ có tướng thi-dại này cũng như mấy chục năm về trước mà bắt con cái theo cái phong-tục cổ-xưa của các cụ. Thi-dại xưa là của các cụ, thi-dại này là của chúng tôi. Chúng tôi ở vào cái cảnh-thế này thì chúng tôi phải theo cái triều-lưu của đời này.

Nếu chẳng sớm tỉnh lại thì cái con đường các cụ dẫn cho chúng tôi đi đó sẽ đưa chúng tôi vào cái đất diệt-vong mà không có ngày nào trông thấy thiên-nhật nữa.

Có Đ. L.

THỀ-LỆ CUỘC THI ĐOÁN NGƯỜI

Trên mỗi một cây bài có vẽ một nhân-vật có tên trong Phong-Hóa. sẽ lần lượt đăng lên báo để độc-gia đoán xem là ai.

Sẽ có bốn giải thưởng để gọi là kỷ-niệm cuộc mua vui:

Giải nhất: 1 bộ văn-phòng từ bừa.
Giải nhì: 1 cái bút máy ngòi vàng 18 carats.
Giải ba: 1 cái bút máy ngòi vàng 18 carats.
Giải tư: 1 cái bút chì máy.

Người nào muốn dự-thi xin trả lời những câu hỏi trong cái phiếu này và cắt phiếu ấy gửi đến nhà báo.

Xin nhớ — Đến tháng 10 tháng 6 này là hết hạn gửi phiếu dự-thi cứ lấy dấu đóng của nhà giấy thép làm bằng.

Phiếu trở

Cuộc thi đoán người của Phong-Hóa

1. Cây tam-sách vẽ.....
 2. Cây nhĩ-vân vẽ.....
 3. Cây cửu-vân vẽ.....
 4. Cây tứ-vân vẽ.....
- Tên người dự thi.....
Chữ ở.....
Câu hỏi phụ = có bao nhiêu người nói trùng ca 12 quân bài.

Ngoài phong-bi xin để tên rõ-ràng (phải để tên thật) và biên mấy chữ:

Độc cuộc thi đoán người hopto.org

Huế, le 3 Mai 1933

ĐA TRẦN-THỊ-NHƯ-MẪM,
chủ hiệu Văn-Hòa, Huế

Thưa bà,

Cách đây chừng nửa tháng, ở Bao-Vinh có chứng thời-khí, nhiều người chỉ thờ và tả vài ba đạo là xong đời. Ngày 27 tháng bá An-nam, tôi cũng mắc chứng ấy, đã mưa và đi ngoài bãi đạo, người nhà đã sợ nguy không ràng cứu được, thì may gặp bà Tân-long nghe tin tôi đau, gọi cho một hộp dầu Linh-bưu của quý-hiệu chế ra. Người nhà tôi đem dầu thoa và cho tôi uống thì tức thì cảm mưa và đi ngoài ngay, rõ rệt đó chứng bình thường. Đến nay tôi đã thiết lãnh rồi, chỉ còn uống thuốc bổ, nên viết mấy chữ cảm ơn bà đã có công làm ra thứ dầu hay như vậy. Thiết không có nó thì mạng tôi đâu còn đến ngày nay.

Kính chúc bà mạnh-giỏi và chúc dầu Linh-bưu phát-dạt.

Kính thư
TRẦN-VĂN-KẾ
chủ đồ Bao-Vinh

Ngoài ông Trần-văn-Kế này, người đại-di của chúng tôi ở Bao-Vinh còn tin cho biết rằng ông Nguyễn-văn-Chu có đưa con mới 18 tháng về một người thuyền-chài có đưa con mới một năm, cũng thổ và ta đến ba bốn lần, mà lấy dầu linh-bưu xoa chỗ nó và bôi vào vú cho nó bú mà cứu sống được.

Chúng tôi xin nhắc rằng khi thời-dịch lưu-hành thì lấy dầu Linh-bưu thoa chân tay và toàn thân, khi bệnh đã phát thì dùng mà uống, thì chắc thể nào cũng vô ngại.

VĂN-HÒA
27, Rue Gia-long, Huế

Phàm người Việt-Nam ai muốn cũng được

- 1 - Giải vô Tầu (môn Thiệu-Lâm).
- 2 - Làm một ông lang trừ-danh.
- 3 - Trở nên nhà công-nghệ Đại-tư-bản.
- 4 - Pháp-thuật cao-cường như Tiên.
- 5 - Biết được vận-mệnh hay dở.
- 6 - Thông-hiểu lịch-sử nước nhà.
- 7 - Làm một nhà trừ-danh về các môn Mỹ thuật như : Danh-họa, Danh-cầm, Danh-sĩ và cao cơ...
- 8 - Nhà Kế-toán thật giỏi.
- 9 - Hiểu thấu mấy Huyền-vi của con Tào.
- 10 - Sống lâu mãi mãi v. v. v.

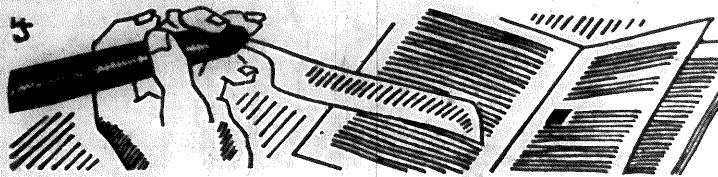
Thôi chỉ nên mua đủ các sách có giá-trị của « Nhật-Nam Thư-Quán Được-Phòng 104, phố hàng Gai Hanoi » đã xuất-bản như Thế-thao Tầu 4 cuốn \$36. Y-Học Tùng-Thư 5 cuốn giá \$250. Công-Nghệ Tùng-Thư (40 nghề ít vớ) \$200. Thôi-Miên 5 cuốn \$200. Số Tử-vi \$100. Các Lịch-sử Tiểu-thuyết. Sách dạy đàn Huế và Cải-lương \$850. Sách dạy đánh cờ \$860. Sách dạy làm Văn-thơ \$120. Sách dạy vẽ \$120. Sách dạy làm sổ-sách (Thương-mại Kế-toán) \$150. Thiên-văn-học \$850. Địa-lý-học \$450. Trường-sinh-thuật \$850 v. v. v. Như vậy là làm được cả, vì nhiều người đã công nhận.

NHÀ THÍ-NGIỆM BỆNH LẬU GIANG

Đã phát minh những thứ thuốc chữa về bệnh ấy

Hiện thuốc Lê-huy-Phách làm thuốc đã lâu năm đất phồng riêng để thí-nghiệm bệnh Lậu và Giang-mai. Hồi năm 1931 đã phát-minh những thứ thuốc này để chữa về bệnh ấy. Lậu mới phải (état aigu) bắt cứ mủ máu, buồn, tức, chỉ dùng từ 3 đến 6 ve là khỏi hẳn, mỗi ve giá 0p50 Lậu lâu năm (état chronique) thường sinh nước tiểu vàng đỏ, hay đục cùng là vẩn-vẩn, lúc đi tiểu thấy nóng, từ chối môi-mệt, yếu đuối và còn sinh nhiều chứng khó chịu khác nữa. Như thế chỉ dùng 2 ve hết-trùng giá mỗi ve 0p60 và 1 hộp to bổ-ngũ-tang-trở-lam 2p. hộp nhỏ 1p. là khỏi hẳn. Thứ thuốc này ai dùng không khỏi sẽ giữ lại tiền. Còn bệnh giang-mai thì bắt cứ nặng đến đâu, uống thuốc của bản-hiệu cũng chóng khỏi hơn là bệnh lậu, ai ai đều biết. Muốn điếu gì điếu theo timbre 0p05 giá lời ngay. Ở xa mua thuốc gửi thư về sẽ gửi theo cách tinh-hóa giao-nghĩa (C.R.). Thư và mandat xin đi:

M. Lê-huy-Phách
12, Route Sinh-tử, Hanoi - Tonkin



NHỮNG HẠT DẬU DỌN

Chữ nho Đông-Pháp

Đ. P. số 2253, mục « Thế-thao »
« ai bên số lại một góc sân, rồi chân, rồi tay, choàng nhận tài-bụi thật quá tang-lân, Tang là chôn, tận là hết. Câu « tang-tận nhân tâm » là chôn hết lòng người, nghĩa là ác...
Nhưng đây thì tang-tận cái gì? Thure là một thứ chữ nho « gáo tra dài cần ».

Về mặt lạ.

Trích ở truyện « Thu-Tâm » Đông-Pháp số 2249:
Về mặt như tro tàn, khô lại.
Về mặt cứ theo dòng chữ mà tài dần.
Về mặt như tro tàn, khô lại thì đến họa-sĩ Nam-Sơn, Lê-Phổ cũng không biết dằng nào mà vẽ.
Mà về mặt sao lại tái dần? Trường chỉ mặt mới tái được thôi chứ?

Cái bánh xe.

Trích Ngọ-báo số 1707 trong bài « Lời nói và việc làm » của Tam-Lang:
Nên trong bộ máy hành-chánh rất phức tạp kia, các bánh xe lớn, bao giờ cũng giao cho những người có phẩm-tước.
Nếu vì việc hành-chánh với cái máy thì những người có phẩm-tước kia theo như Tam-Lang, tức là những cái bánh xe lớn rồi. Còn giao các bánh xe lớn ấy cho họ sao được!

Đã chốt vi-von thì vi-von cho chốt. Sao lại đi chấp máy cùng bánh xe vào với người như vậy? Chập thẻ thì máy chạy sao được.

Vết thương tình.

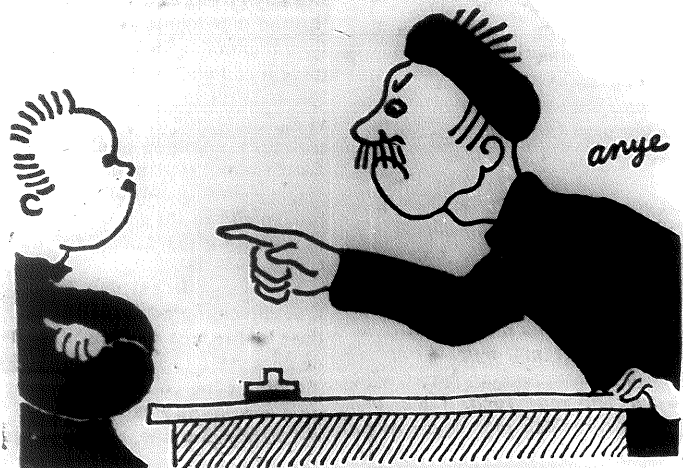
Trích T.N.D.B. số 45 trong mục « Văn thư ».
Vết thương tình thâm tâm đau tim.
Hiểu theo nghĩa bóng thì có lẽ quả tim của tác-giả Băng-sơn bị vết thương. Nếu thế thì không dùng chữ thâm tận được.
Hiểu theo nghĩa đen thì tác-giả bị thương, rồi máu của vết thương ấy thấm tận đáy tim. Nhưng liệu có thâm được thực không? Nghi lắm.

Trong bát chè nhà.

I. - Phong-Hóa số 47, trong bài « Tinh là gì? ».
Năm phút sau, chàng đã ngồi trong bàn giấy...
Ngồi trong bàn giấy thì viết sao được?
II. - Phong-Hóa số 48, trong tranh đề thi số 40:
Cái quần đen và cái áo cánh trắng, họa-sĩ dán vào chữ không phải vật lên bao lớn.

Tay trắng vận-dộng.

T.N.D.B. số 51 trong bài xã-thuyết « Thương đến... »



Thầy giáo — Đồ ngu! học-hành gì mà ở lớp này những ba năm!
Học trò — Thưa thầy, bẩm thầy đã ở lớp này những mười năm.

Hạng cu li nhiều tuổi này chắc đều có gia-dinh. Nhờ hai tay trắng xuất ngày vận-dộng mà cha con, vợ chồng, mỗi buổi tối được tụ-họp với nhau.

I. - Có câu tay trắng làm nên, nghĩa là tay không, không có tiền của gì mà làm nên giàu có. Chữ tay trắng đây chỉ có nghĩa là tay trắng, nên không dùng, vì tay bác cu li thì tắt đen.
II. - Vận-dòng nghĩa là vung-vẩy dễ có sức khỏe, hay là bòn-tẩu để đạt tới một mục-dịch. Vậy thì bác cu li dùng hai tay trắng vận-dòng sao được?

Một bài thơ hạ văn lạ.

Trích ở P.N.T.T. số 20, trong một bài thơ Đường-luật bát-cú (mục văn vần).

Trong bốn thơ bốn nguyệt là
Ngôi lầu gì đất hất mưa sa...
(Xin nháy bốn câu thực, luận, cho đỡ bận tới độc-giải).

Quảng trường bốn cũng này a im hóp
(Nguyện-cầm)

Xu cách lòng ta sầu như mộng
H.C. Nghĩa

Giả tác-giả hạ chữ ma thì nhảm văn hơn, tuy không có nghĩa, nhưng sẽ khiến không ai lưu ý tới.

Xu cách lòng ta sầu như ma.

Thề thì không chết được.

Trích ở Ngọ-báo số 1716, trong bài « Hitler dự bị cuộc tương-lai của mình thế nào? ».

Lúc đó chủ-nghĩa « racism » hình như gần chết, trong cuộc bãi-cử Tổng-thống tháng April 1925, tất cả các vị quan nguyên đi bầu, mà đảng Q.C.N.H. có 200.000 tín đồ; hai mươi vạn.

Thề thì nhiều đấy chứ, vì chiêm được hai phần ba, cơ sao lại gần chết được.

NHÁT-DAO-CAO

Tim câu

Cứ theo những hình vẽ dưới đây độc-giả có thể đọc thấy những tiếng (mots) hoặc những âm thanh (sons, syllables) ghép thành một câu văn quốc-ngữ.

Câu ấy là một câu trong truyện Kiều. Vậy là câu gì đó?



XIN CHÚ Ý ĐẾN GA MỚI

ĐẦU CẦU PAUL DOUMER HANOI

Ở ngõ hàng Khoai (Rue Duranton) cạnh Gare Mới Đầu Cầu Hanoi số 54 và 56, teléphone số 268, có một xưởng nhận khoán làm các nhà, cửa, đồ đất và bán các thứ gỗ: Cây, phiến và xẻ, có xưởng máy cưa làm các thứ cửa, litesau, lattis, các cái cửa lá chớp và cạp; giá hạ nhất ngoài Bắc, công việc làm rất nhanh chóng được vừa ý các quý-khách.
Các quý-khách cần sự gì về việc mộc thì đặt ngay cho bản-hiệu vừa khỏi mất thì giờ mà lại có phần lợi.
Ở ngoài gare Hanoi lúc nào cũng có gỗ về bán.

Bản hiệu xin khai một vài thứ và bán chiếu khách trong ít lâu như lim một thước giá.
Rui lợp ngoài 0m027 x 0m027 Giá 0\$056
Lattis 0m027 x 0m010. Giá 0\$30
Bản hiệu xin mời các quý-khách của sự gì về việc làm nhà.

Kính cáo: Nguyễn-văn-Chúc,
Entrepreneur à Hanoi.

SCIERIE MECANIQUE
NGUYEN VAN CHUC
ENTREPRENEUR
54, RUE DURANTON
(NGO-HING-NHON)
HANOI



Một nhà chuyên nghề

Tơ lụa bản-Sứ và thay đổi các màu áo đã từ 13 năm

Có thể đổi các màu áo xam ra nhạt hay lại ra màu mỡ gà dễ dùng vào mùa hạ.

Có nhuộm đủ các màu và phiếu trắng hàng.

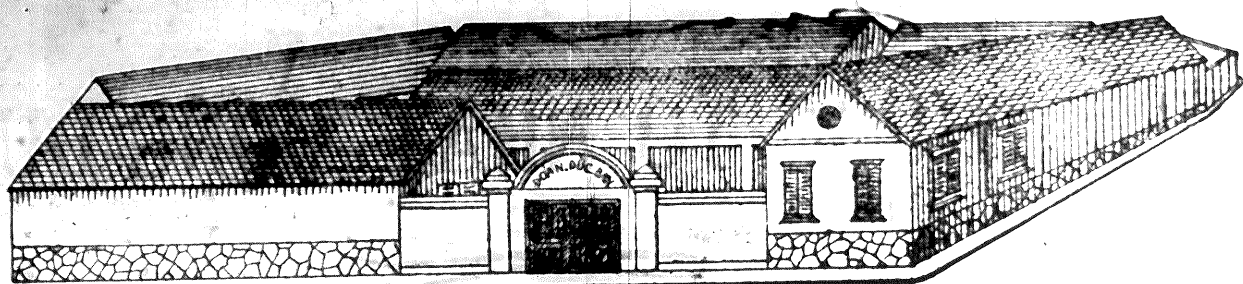
Có nhiều thứ nhiều, lụa khổ rộng toàn tơ rất đẹp.

Có lãnh nhồi, lãnh Saigon, lương thắm các hạng, nước thắm không phai.

Có một thứ lụa chọn và một thứ nhiều-Satin đặc biệt.

Cứ hỏi tại số 50 Hàng Cốt nhà LE-QUANG-LONG, không ngại nhảm, phần thì hàng xấu hay giá đắt.

Cửa hàng bán
Nước Mắm
32 Phố bờ sông
Hàng Nâu
Quai Clémenceau)
HA NOI
Phố/bến
Tàu/Thủy
Rue Maréchal Foch
HAIPHONG



XUỞNG LỌC NƯỚC MẮM TRẮNG CỦA M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN TẠI CÁT-MẠI QUẢNG-YẾN

Cửa hàng và xưởng mắm do M. ĐOÀN-ĐỨC-BAN quản trị lấy



NƯỚC HOA CON VOI

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer — HAIPHONG



Jasmin, Violette, Narcisse
Quelques Fleurs

1 lọ 3 grammes 0.20, 1 tá 1.80
1 lọ 6 grammes 0.30, 1 tá 2.70
1 lọ 20 grammes 0.70, 1 tá 6.30

Fleur d'Amour, Rose, Menthe

1 lọ 3 grammes 0.15, 1 tá 1.50
1 lọ 6 grammes 0.20, 1 tá 2.00
1 lọ 20 grammes 0.60, 1 tá 6.00

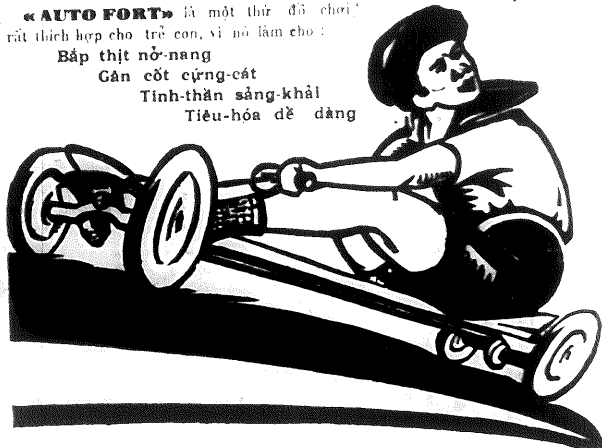
Bán buôn và bán lẻ, tiểu cực bán-hiện chợ.

Các hiệu cạo mua pha lợi hơn các thứ khác nhiều lắm.

AI BẢO KHÔNG ĐÚNG???

«**AUTO FORT**» là một thứ đồ chơi
rất thích hợp cho trẻ con, vì nó làm cho :

Bắp thịt nở-nang
Gân cốt cứng-cát
Tinh-thần sáng-khải
Tiêu-hóa dễ dàng



Chơi «**AUTO FORT**» không có gì là nguy-hiểm, người sẽ được khỏe-mạnh, nhanh-nhẹn lại thêm nên can-đảm.

Ái cho những điều kể trên là không đúng, xin mời lại thử-nghệm tại

Hiệu **PHÚC-LONG**

43, Phố Hàng Đậu, Hanoi — Téléphone số 251

Bán buôn và bán lẻ.

KÈN HÚT THUỐC THƠM



ANG LÊ

**SWEET
CAPORAL**

HIỆU



0,15

COMPAGNIE COLONIE TABACS

Chico APAS 7 lambes

Trong 16 năm chuyên nghệp về nghề hội hoa

Bản sở có đủ 204 cái kiểu nhà đã làm tại Hanoi và các tỉnh. Ngại nào muốn xem kiểu đã vẽ xin kính mời quá bộ lại Bản sở, trước là **NGUYỄN GIA KHANH** nay đặt là : **NGHÂN-ỐC TOUT POUR ARCHITECTURE** 168 RUE LÊ-LỢI HANOI gần trường Thê Dục.

Sẽ xin kính hạ đề tạ các ngài đã có lòng tin yêu nghề vẽ của bản sở trong 16 năm nay.

CUỘC THI THƠ RẤT LỚN CỦA «SAIGON»

ĐẦU ĐỀ :

MỪNG BÁO «SAIGON» RA ĐỜI

THÈ - LỆ

1° — Bút cá. Lấy vắn (SON).

2° — Trong bài phải có mấy chữ sau này :

Ngày ba tháng năm «SAIGON» ra đời. (Muốn dùng thề thất ngôn hay ngũ ngôn cũng được).

Một bài lục-bát 16 câu trở lên hay là lục-bát gián-thất cũng được.

Các phần thưởng

Phần thưởng thứ nhất. — Một tấm trường, một bộ văn-phòng tứ bảo, một thùng trà Việt-Thái và 3 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ nhì. — Một quyển Hán-Việt Từ-Điền, một thùng savon Việt-Nam, một bức tranh vẽ, và 2 năm báo « Saigon ».

Phần thưởng thứ ba. — Một quyển Hán-Việt Từ-Điền, một thùng savon Việt-Nam, một thùng bánh quốc-nữ và 1 năm báo « Saigon ».

Còn nhiều phần thưởng khác để tặng các ngài trúng vào hạng 4 hạng 5 trở xuống nữa.

Nếu trong các ngài được thưởng, ngại nào muốn giúp cho « Saigon » hoặc làm thông tin hoặc dự vào bộ biên-tập bốn-báo xin sẵn lòng hoan nghinh.

3° — Ngày mần hạn gửi bài là 15 Juin, ngày chấm xong và gửi tặng phần thưởng : 15 Juillet.

4° — Thơ gửi về cuộc thi này xin đề : M. Bút-Trà, chủ-nhiệm báo « Saigon » 39, Colonel Grimaud, Saigon, ngoài bao thơ nhớ đề thêm câu này :

Cuộc thi thơ của báo « SAIGON »

Cuộc chơi thi thơ là một cuộc chơi rất tao-nhã trong làng văn, vừa tiêu-khiến được cái thì giờ nhàn rỗi, lại vừa bồi đắp cho nền văn-học nước nhà, vậy mong sao các ngài văn-hào thi-bá đề lòng tới cuộc thi này thì đồn-báo rất lấy làm hân-hạnh.

« SAIGON »

Nhà giồng răng

TRẦN-QUANG-MINH

Số 199, Hàng Bông-lờ — HANOI

Là một nhà chuyên riêng về một nghề giồng răng giấy ngợi khen, dù công việc về hai hàm răng má đã từng được rất nhiều quý-khách Tây Nam gửi cho là khó khăn đến thế nào cũng làm được vừa lòng đẹp ý khách một cách rất dễ.

Levan Tan Hanoi

IMPRIMERIE-LIBRAIRIE
25 MAI 1933
LE-VAN-TAN HANOI

HIỆU THUỐC TO NHẤT ĐÔNG-DU'ÔNG

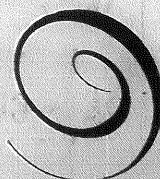
Pharmacie

Chassagne

Chủ nhân : ông LAFON và ông LACAZE

59, Rue Paul Bert — HANOI

(TRƯỚC CỬA GỖ-ĐA VÀ NGAY HỒ HOÀN-KIỆM)



Bàn hiệu có bán :

Thuốc chế theo đơn của Quan Bác-Sỹ

Thuốc chế-sẵn chữa đủ các bệnh

Các đồ huộc thương-tích

Các khí-cụ để làm thuốc

Các chất hóa-học

Các đồ trang-sức như phấn, nước hoa.

THUỐC THẬT NGUYÊN-CHẤT
VÀ THƯỢNG HẢO-HẠNG.
THUỐC BÁN RẤT CHẠY
NÊN BAO GIỜ CUNG MỜI.

Tiếp đãi bạn hàng một cách rất ân-cần.
Ở xa viết thư về sẽ trả lời ngay.
Trong một ngày gửi thuốc đi các tỉnh.

<https://hienlun.hopto.org>

